SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 101**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Các công ty A, B, C và D cùng sản xuất bột giặt và cung cấp cho thị trường trong nước. Công ty A chú trọng vào đổi mới hệ thống bao bì, công ty B chú trọng đổi mới xe vận chuyển hàng hóa cho các đại lý, công ty C chú trọng vào đào tạo nguồn nhân lực. Công ty D chú trọng vào đổi mới máy móc và dây chuyền sản xuất. Việc làm của công ty B gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế?
A. phân phối. **B.** sản xuất. **C.** tiêu dùng. **D.** lao động.

Câu 2. Khi người bán đem hàng hoá ra thị trường, hàng hoá nào thích hợp với nhu cầu của xã hội thì bán được, điều đó thể hiện chức năng nào của thị trường?
A. Gắn kết nền kinh tế thành một chỉnh thể.
B. Thừa nhận giá trị và giá trị sử dụng.
C. Kích thích sự sáng tạo của mỗi chủ thể kinh tế.
D. Gắn kết nền kinh tế quốc gia với nền kinh tế thế giới.

Câu 3. Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Hiện tại, đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con, mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân địa phương. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể tiêu dùng. **B.** Chủ thể sản xuất.
C. chủ thể trao đổi. **D.** chủ thể Nhà nước.

Câu 4. Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng, tích trữ hàng hóa rồi bán lại cho các đại lý?
A. chủ thể Nhà nước. **B.** chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể sản xuất. **D.** chủ thể trung gian.

Câu 5. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất gắn liền với việc làm nào dưới đây?
A. Mua quần áo về mặc. **B.** Cho quần áo từ thiện.
C. Trao đổi quần áo với nhau. **D.** May quần áo để bán.

Câu 6. Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?
A. sản xuất. **B.** cầu nối. **C.** độc lập. **D.** cuối cùng.

Câu 7. Hoạt động nào dưới đây là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng hình thức sản phẩm đối với sản xuất?
A. tiêu dùng. **B.** sản xuất. **C.** việc làm. **D.** lao động.

Câu 8. Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?
A. Phương tiện cất trữ. **B.** Cung cấp thông tin.
C. Tiền tệ thế giới. **D.** Thúc đẩy độc quyền.

Câu 9. Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm xã hội của hoạt động sản xuất?
A. Cửa hàng xăng dầu A gian lận trong việc bán hàng.
B. Ông K xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường.
C. Công ti H sản xuất hàng hóa gắn với bảo vệ môi trường.
D. Công ti E làm giả hoá đơn để được miễn giảm thuế.

Câu 10. Hành vi chủ thể kinh tế nào dưới đây ***không*** đúng khi tham gia vào thị trường?
A. Trạm xăng dầu B đóng cửa không bán vì giá xăng tăng lên vào ngày mai.

B. Công ti H giảm giá mua thanh long do đối tác ngừng hợp đồng thu mua.

C. Doanh nghiệp bán lẻ X tăng giá các mặt hàng khi chi phí vận chuyển tăng cao.

D. Giá rau ở chợ M tăng đột biến do rau khan hiếm, nhập về ít.

Câu 11. Ông H làm giám đốc doanh nghiệp điện tử, vừa qua ông nghe nói điện thoại smartphone của hãng S đang bị lỗi sản phẩm, ông ngừng ngay nhập các sản phẩm của hãng. Ông đã thực hiện chức năng cơ bản nào của thị trường?

A. Chức năng hạn chế sản xuất. **B.** Chức năng thông tin.

C. Chức năng thực hiện. **D.** Chức năng điều tiết, kích thích.

Câu 12. Các loại thị trường nào dưới đây được hình thành dựa trên vai trò của đối tượng giao dịch, mua bán

A. Thị trường tiêu dùng, lao động.

B. Thị trường gạo, cà phê, thép.

C. Thị trường trong nước và quốc tế.

D. Thị trường hoàn hảo và không hoàn hảo.

Câu 13. Nội dung nào dưới đây ***không*** thể hiện vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước?

A. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi. **B.** Đảm bảo ổn định chính trị.

C. Gia tăng tỷ lệ thất nghiệp. **D.** Đảm bảo xã hội ổn định.

Câu 14. Hãy chỉ ra hoạt động sản xuất trong các hoạt động dưới đây ?

A. Nấu cháo cho mẹ. **B.** Vận chuyển vật liệu vào kho.

C. Trồng lúa chất lượng cao. **D.** Cửa hàng bán rau.

Câu 15. Trong các hoạt động của con người, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động

A. ít quan trọng. **B.** bình thường nhất. **C.** cơ bản nhất. **D.** thiết yếu nhất.

Câu 16. Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?

A. Chủ thể sản xuất. **B.** Các điểm bán hàng.

C. Chủ thể trung gian. **D.** Doanh nghiệp Nhà nước.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18

Do sự tác động của tình hình thế giới, đặc biệt là ảnh hưởng của chuỗi cung ứng đã tác động lớn đến hoạt động của doanh nghiệp Y chuyên về sản xuất đồ gỗ xuất khẩu. Nhằm thích ứng với các khó khăn này, doanh nghiệp đã chủ động thu hẹp sản xuất, tinh giảm một số vị trí không cần thiết, đặc biệt doanh nghiệp đã chọn giải pháp thương lượng với người lao động cùng chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, mỗi người chỉ đi làm bán thời gian và hưởng mức lương bán thời gian, sau khi sản xuất ổn định sẽ được hưởng đầy đủ mức lương.

Câu 17. Giải pháp thương lượng với người lao động trong đó mỗi người chỉ đi làm bán thời gian là biểu hiện của việc thực hiện hoạt động nào dưới đây?

A. Tiêu dùng. **B.** Phân phối. **C.** Trao đổi. **D.** Sản xuất.

Câu 18. Giải pháp phân phối lại nguồn lực sản xuất sẽ góp phần mang lại điều gì đối với Doanh nghiệp Y?

A. Doanh nghiệp vượt qua khó khăn. **B.** Sản xuất được nhiều sản phẩm.

C. Người lao động có thu nhập tăng. **D.** Doanh nghiệp bị phá sản, giải thể.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19, 20, 21

Do một số nước có chính sách hạn chế nhập khẩu nông sản của Việt Nam dẫn đến việc tiêu thụ nông sản của người nông dân gặp nhiều khó khăn. Nắm bắt được thông tin người trồng cây ăn quả ở địa phương X có nguy cơ phải vứt bỏ hàng trăm tấn hoa quả do không thể bán ra thị trường. Doanh nghiệp T đã đứng ra "giải cứu" nông dân, bên cạnh việc kêu gọi nhân viên trong công ty, doanh nghiệp đã kết nối với các siêu thị để tiêu thụ một phần nông sản, khuyến mại cho các khách hàng mua số lượng lớn. Nhờ các hoạt động này mà một phần lớn nông sản của địa phương X đã được bán kịp thời, hạn chế tối đa thiệt hại cho bà con.

Câu 19. Hoạt động nào dưới đây của doanh nghiệp T ***không*** góp phần trực tiếp vào việc giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm?

A. Kêu gọi nhân viên mua hàng. **B.** Khuyến mại cho khách hàng.

C. Ép giá đối với người nông dân. **D.** Kết nối với các siêu thị.

Câu 20. Doanh nghiệp T đóng vai trò là chủ thể

A. nhà nước. B. trung gian. C. tiêu dùng. D. sản xuất.

Câu 21. Trong thông tin trên, bà con nông dân tại địa phương X đóng vai trò là chủ thể

A. tiêu dùng. B. sản xuất. C. nhà nước. D. trung gian.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24

Cà phê là nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Kênh xuất khẩu phần lớn dưới hình thức nguyên liệu thô (cà phê nhân) chiếm đến 95% sản lượng cà phê sản xuất ra. Các doanh nghiệp chế biến sử dụng nguyên liệu từ cà phê nhân để chế biến ra cà phê rang xay, cà phê hoà tan,... Những sản phẩm này được xuất khẩu đi một số quốc gia trên thế giới hoặc tiêu thụ nội địa. Trong bối cảnh chuyển đổi số nền kinh tế, bên cạnh các kênh giao dịch truyền thống trực tiếp của thị trường cà phê thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cà phê sử dụng sàn giao dịch điện tử để kết nối với khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Câu 22. Nếu xét theo phạm vi không gian, cà phê Việt Nam được bán ở những thị trường nào dưới đây?

A. Nguyên liệu và thành phẩm. B. Trong nước và quốc tế.

C. Giao dịch số. D. Cà phê nhân và chế biến.

Câu 23. Chủ thể trung gian tham gia vào thị trường cà phê nhân là

A. Người tiêu dùng. B. Các doanh nghiệp. C. Nhà nước. D. Người mua.

Câu 24. Chủ thể kinh tế nào ***không*** được đề cập trong thông tin trên?

A. Nhà nước. B. Trung gian. C. Sản xuất. D. Tiêu dùng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Các sản phẩm điện tử đã trở thành những vật dụng quan trọng, thiết yếu trong đời sống của mọi gia đình. Tham gia chuỗi kết nối sản xuất và tiêu dùng, các siêu thị điện máy đã xuất hiện ngày càng nhiều ở các trung tâm kinh tế, những nơi tập trung dân cư. Các siêu thị đã hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất để cung cấp ra thị trường các sản phẩm điện tử đa dạng, trong đó các sản phẩm sử dụng công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm thải các chất khí làm gia tăng hiệu ứng nhà kính ngày càng chiếm ưu thế.

a) Việc hợp tác giữa siêu thị với các nhà sản xuất là thể hiện mối quan hệ giữa sản xuất với tiêu dùng.

b) Ở Việt Nam, mô hình phân phối qua các siêu thị là mô hình phân phối duy nhất.

c) Việc sử dụng các sản phẩm công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm khí thải là thể hiện trách nhiệm xã hội của người sản xuất và tiêu dùng.

d) Siêu thị điện máy là một trong những loại hình tồn tại của chủ thể trung gian.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Công nghệ sản xuất sản phẩm âm nhạc là một quy trình khép kín, bao gồm nhiều công đoạn được gắn kết với nhau. Thông qua các nền tảng số, hạ tầng số, những sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật và tính nhân văn cao sẽ đến với công chúng, đi sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân và đóng góp tích cực cho việc thưởng thức âm nhạc của công chúng, cũng như góp phần định hướng dư luận. Những sản phẩm âm nhạc đó giúp con người sống tốt hơn, nhân văn hơn và đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

a) Hoạt động thưởng thức âm nhạc của công chúng không phản ánh hoạt động tiêu dùng.

b) Những tác phẩm có giá trị nghệ thuật và nhân văn chính là thể hiện trách nhiệm xã hội của chủ thể kinh tế.

c) Hoạt động sản xuất âm nhạc là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

d) Quá trình truyền tải các sản phẩm âm nhạc của nhà sản xuất thông qua các nền tảng số và hạ tầng số để đưa sản phẩm đến tay công chúng là biểu hiện của hoạt động phân phối.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Chủ Doanh nghiệp X sản xuất kinh doanh nông sản. Nắm bắt được xu hướng sử dụng sản phẩm nông sản hữu cơ của người tiêu dùng. Với sự hỗ trợ lãi xuất từ chương trình mục tiêu quốc gia mỗi xã một sản phẩm OCOP, Doanh nghiệp X đã chuyển hướng kinh doanh và không ngừng ứng dụng khoa học kỹ thuật để mở rộng sản xuất. Bên cạnh đó, doanh nghiệp rất chú trọng xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm thông qua các điểm bán và giới thiệu sản phẩm từ trên không gian mạng đến các điểm bán hàng bình ổn trong siêu thị. Nhờ đó hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đã mang lại kết quả tích cực.

a) Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản hữu cơ là thể hiện trách nhiệm xã hội của công dân.

b) Xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm là một hình thức hoạt động của chủ thể trung gian trong sản xuất kinh doanh.

c) Doanh nghiệp X vừa là chủ thể sản xuất vừa là chủ thể trung gian trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

d) Vai trò của chủ thể nhà nước thể hiện trong việc hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa cho doanh nghiệp.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Nhận thấy nhu cầu các sản phẩm y tế tăng vọt do tác động của dịch COVID 19 công ty của anh D đã đầu tư vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh, thuê thêm nhiều nhân công sản xuất tăng ca để kịp phân phối ra thị trường. Trong khi đó do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu về mặt hàng trang trí nội thất giảm mạnh, anh N đã đóng cửa nhà xưởng, cho công nhân tạm thời nghỉ việc không lương để giảm thiệt hại. Nắm bắt được nhu cầu về dịch vụ giao hàng nhanh ngày càng phát triển chị T đã thuê thêm nhân công để mở rộng dịch vụ của mình.

a) Anh D và chị T đã vận dụng tốt chức năng thông tin của thị trường.

b) Theo phạm vi của quan hệ mua bán, anh A, anh N và chị T đều mới chỉ dừng lại ở thị trường trong nước.

c) Chỉ có anh A và anh N là chủ thể sản xuất, còn chị T là chủ thể trung gian.

d) Anh D đã vận dụng tốt chức năng điều tiết của thị trường.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 102**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào?
A. Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể Nhà nước.
C. Chủ thể trung gian. **D.** Chủ thể tiêu dùng.

Câu 2. Mô hình kinh tế thị trường có sự điều tiết ở từng nước, từng giai đoạn có thể khác nhau tuỳ thuộc vào mức độ can thiệp của Chính phủ đối với thị trường, song tất cả các mô hình đều có điểm chung là không thể thiếu vai trò kinh tế của chủ thể nào?
A. Chủ thể Nhà nước. **B.** Chủ thể sản xuất.
C. Chủ thể tiêu dùng. **D.** Người sản xuất kinh doanh.

Câu 3. Khi tiến hành phân bổ nguyên vật liệu của công ty tới các bộ phận khác nhau trong dây chuyền sản xuất, quá trình này gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế xã hội?
A. phân phối. **B.** trao đổi. **C.** tiêu dùng. **D.** sản xuất.

Câu 4. Quá trình con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là biểu hiện của hoạt động
A. sản xuất. **B.** phân phối. **C.** tiêu dùng. **D.** lao động.

Câu 5. Hiện nay, nhiều nơi ở nước ta, người nông dân bỏ lúa trồng các loại loại cây ăn quả có giá cao trên thị trường. Trong trường hợp này người nông dân đã căn cứ chức năng nào của thị trường để chuyển đổi cơ cấu cây trồng?
A. Chức năng thừa nhận giá trị.
B. Chức năng thông tin.
C. Chức năng điều tiết sản xuất, tiêu dùng.
D. Chức năng thực hiện giá trị.

Câu 6. Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?
A. chủ thể tiêu dùng. **B.** chủ thể sản xuất.
C. chủ thể trung gian. **D.** chủ thể nhà nước.

Câu 7. Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng dựa trên cơ sở nào?
A. Phạm vi các quan hệ mua bán, trao đổi.
B. Đối tượng mua bán, trao đổi.
C. Tính chất của các mối quan hệ mua bán, trao đổi.
D. Vai trò của các đối tượng mua bán, trao đổi.

Câu 8. Một trong những quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ
A. Cầu – nhà nước. **B.** Cầu – sản xuất. **C.** cung – cầu. **D.** Cầu – cạnh tranh.

Câu 9. Theo phạm vi của quan hệ mua bán, thị trường được phân chia thành thị trường
A. trong nước và quốc tế. **B.** cung - cầu về hàng hóa.
C. truyền thống và trực tuyến. **D.** hoàn hảo và không hoàn hảo.

Câu 10. Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cho sản xuất được gọi là
A. chủ thể trung gian. **B.** chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể sản xuất. **D.** chủ thể nhà nước.

Câu 11. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi một hàng hóa đem ra thị trường và được thị trường chấp nhận khi đó thị trường thực hiện chức năng nào dưới đây

A. Phân hóa giữa những người sản xuất. **B.** Thông tin cho người sản xuất.
C. Thừa nhận các thuộc tính hàng hóa. **D.** Điều tiết sản xuất và lưu thông.

Câu 12. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động
A. phân phối. **B.** trao đổi. **C.** sản xuất. **D.** tiêu dùng

Câu 13. Bài hát " Hát về cây lúa hôm nay" có đoạn trích: Và bàn tay xưa cấy trong gió bấc, chân lội bùn sâu dưới trời mưa phùn. Và đôi vai xưa kéo cày thay trâu … Cho đến hôm nay, những chàng trai đang lái máy cày và bao cô gái đang ngồi máy cấy…. Xét về mặt bản chất của nền kinh tế, hoạt động nào được đề cập trong bài hát trên?
A. tiêu dùng. **B.** lao động. **C.** phân phối. **D.** sản xuất.

Câu 14. Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, kết nối người sản xuất với người tiêu dùng?
A. Hoạt động sản xuất - tiêu thụ. **B.** Hoạt động vận chuyển - tiêu dùng.
C. Hoạt động sản xuất - vận chuyển. **D.** Hoạt động phân phối - trao đổi.

Câu 15. Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê năm 2021, dịch bệnh Covid-19 đã khiến cho hơn 100 ngàn doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Để khắc phục hậu quả, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nghị quyết cắt giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, có doanh số dưới 200 tỉ đồng/năm. Việc ban hành chính sách trên gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể trung gian. **B.** Chủ thể sản xuất.
C. Chủ thể tiêu dùng. **D.** Chủ thể nhà nước.

Câu 16. Khi thấy giá bất động sản tăng, anh B đã bán căn nhà mà trước đó anh đã mua nên thu được lợi nhuận cao. Anh B đã vận dụng chức năng nào dưới đây của thị trường?
A. Thông tin. **B.** Đại diện. **C.** Lưu thông. **D.** Thanh toán.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18,19

Anh N là một kỹ sư công nghệ thông tin làm việc tại một doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung cấp phần mềm tin học cho lĩnh vực y tế, giáo dục. Năm nay, công ty đã thực hiện thành công một dự án sản xuất phần mềm cho giáo dục, được thị trường đón nhận. Nhờ thành công này, ngoài tiền lương hằng tháng theo hợp đồng lao động, anh N và những người tham gia dự án còn được hưởng thu nhập tăng thêm theo kết quả thực hiện dự án. Từ đó đã khích lệ các thành viên công ty tích cực, chủ động và sáng tạo hơn nữa trong sản xuất kinh doanh.

Câu 17. Hoạt động sản xuất phần mềm tin học là một trong những biểu hiện của hoạt động
A. trao đổi. **B.** sản xuất. **C.** tiêu dùng. **D.** phân phối.

Câu 18. Phần thu nhập tăng thêm từ việc thực hiện dự án là biểu hiện của hình thức phân phối nào dưới đây?
A. Phân phối ngoài tiêu dùng. **B.** Phân phối cho sản xuất.
C. Phân phối cho tiêu dùng. **D.** Phân phối ngoài sản xuất.

Câu 19. Việc phân phối hợp lý đã góp phần mang lại kết quả gì cho công ty?
A. Cắt giảm nhân công. **B.** Được thị trường từ chối.
C. Kìm chế nhân viên làm việc. **D.** Động viên người lao động.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 20, 21, 22

Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Được sự hỗ trợ vốn của Ngân hàng chính sách xã hội với số vốn trên 100 triệu đồng, anh H đã mạnh dạn tái đàn. Hiện đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con. Để có đầu ra cho sản phẩm anh H đã kết nối với các nhà hàng và các khu du lịch để quảng bá và giới thiệu sản phẩm nhờ đó mà thương hiệu thịt dê do anh H xây dựng ngày càng được mọi người đón nhận, qua đó góp phần mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân.

Câu 20. Vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước được thể hiện trong thông tin trên như thế nào?
A. Hỗ trợ về kỹ thuật chăn nuôi. **B.** Hỗ trợ giải quyết việc làm.
C. Tạo đầu ra cho sản phẩm. **D.** Cho vay vốn để kinh doanh.

Câu 21. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể tiêu dùng. **B.** chủ thể trao đổi.

C. chủ thể sản xuất. D. chủ thể nhà nước.

Câu 22. Để sản phẩm của mình đến được tới người tiêu dùng, anh H đã rất chú trọng khâu nào dưới đây.

A. Kìm chế sản xuất. B. Giải quyết vấn đề việc làm.

C. Kết nối với các nhà hàng. D. Nâng giá sản phẩm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Trung Quốc đã tăng thị phần của mình trong sản lượng thép dài thế giới lên 61,2%. Trung Quốc nói riêng và châu Á nói chung vẫn là thị trường tiêu thụ thép dài chủ chốt và trong tương lai gần xu hướng này sẽ chưa thay đổi. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ hưởng lợi khi các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai.

Câu 23. Trong thông tin trên, chủ thể nào dưới đây không tham gia vào thị trường thép?

A. Nhà sản xuất. B. Tiền tệ. C. Nhà nước. D. Nhà nhập khẩu.

Câu 24. Nếu xét theo đối tượng mua bán, giao dịch thì thị trường được đề cập đến trong thông tin trên là

A. Thị trường thế giới. B. Thị trường lao động.

C. Thị trường nội địa. D. Thị trường thép.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Để có đầu ra ổn định, anh H đã liên kết với các thương lái trong việc tiêu thụ sản phẩm ổn định. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lí chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất "xanh và sạch" cho những hộ nuôi tôm lân cận.

a) Anh H chưa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình hoạt động này gây ô nhiễm môi trường.

b) Hoạt động của anh H đã góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy kinh tế địa phương.

c) Việc liên kết chặt chẽ với các thương lái chính là góp phần thực hiện tốt hoạt động phân phối – trao đổi.

d) Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao của anh H là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Với sự phát triển mạnh mẽ, mô hình xe công nghệ, dịch vụ taxi, "xe ôm" công nghệ thân thiện với môi trường, giao hàng nhanh,... tại các thành phố lớn ngày càng trở nên sôi động hơn. Để hoạt động này đạt hiểu quả và chuyên nghiệp. Các hãng xe không ngừng tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục và các kỹ năng cơ bản cho tài xế. Để kết nối khách hàng, các hãng đã đầu tư các app tiện lợi trên điện thoại và các ứng dụng tìm kiếm phù hợp nhằm tối ưu hóa việc nắm bắt và kết nối tới khách hành. Việc này góp phần phát triển nền kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nhu cầu sử dụng lao động, làm thay đổi thói quen sinh hoạt và di chuyển của người dân theo hướng tiện lợi, tích cực.

a) Việc người dân sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ để di chuyển là hoạt động tiêu dùng.

b) Hoạt động xe tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục cho tài xế là biểu hiện của hoạt động tiêu dùng.

c) Việc sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ thân thiện với môi trường là thể hiện trách nhiệm xã hội của người tiêu dùng.

d) Các hãng xe mở app trên phần mềm, tài xế kết nối với khách hàng qua app trên điện thoại là thực hiện hoạt động phân phối trao đổi.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Với chuỗi cửa hàng và trung tâm mua sắm khắp cả nước, hệ thống siêu thị A đã và đang làm cầu nối giữa người sản xuất và người tiêu dùng, đảm bảo mang đến cho người dân những sản phẩm chất lượng tốt

nhất. Bên cạnh đó, hệ thống siêu thị còn đưa ra hàng loạt các chương trình giới thiệu sản phẩm, khuyến mãi, chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo, tạo sự an tâm và tin tưởng cho người tiêu dùng.

a) Các việc làm của siêu thị A vừa thể hiện trách nhiệm của chủ thể kinh tế vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

b) Siêu thị A đã làm tốt hoạt động phân phối sản phẩm.

c) Trong nền kinh tế thị trường mô hình siêu thị gắn liền với vai trò của chủ thể Nhà nước.

d) Siêu thị A là chủ thể trung gian trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Sau 3 năm triển khai chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP, hiện Bình Thuận có hơn 11 nghìn ha thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu. Chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2022, ngành nông nghiệp Bình Thuận đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Trồng trọt và BVTV phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai nhiều giải pháp vận động, khuyến khích nông dân đẩy nhanh sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn này. *(Nguồn: Theo báo nongnghiep.vn- 09/01/2023)*

a) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP là sản xuất xanh trong nông nghiệp.

b) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm.

c) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP liên kết để độc quyền sản xuất thanh long.

d) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP nhằm tạo ra những sản phẩm sạch.

—— HẾT ——

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 103**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hành vi chủ thể kinh tế nào dưới đây ***không*** đúng khi tham gia vào thị trường?
A. Trạm xăng dầu B đóng cửa không bán vì giá xăng tăng lên vào ngày mai.
B. Giá rau ở chợ M tăng đột biến do rau khan hiếm, nhập về ít.
C. Công ti H giảm giá mua thanh long do đối tác ngừng hợp đồng thu mua.
D. Doanh nghiệp bán lẻ X tăng giá các mặt hàng khi chi phí vận chuyển tăng cao.

Câu 2. Ông H làm giám đốc doanh nghiệp điện tử, vừa qua ông nghe nói điện thoại smartphone của hãng S đang bị lỗi sản phẩm, ông ngừng ngay nhập các sản phẩm của hãng. Ông đã thực hiện chức năng cơ bản nào của thị trường?
A. Chức năng thông tin. **B.** Chức năng thực hiện.
C. Chức năng hạn chế sản xuất. **D.** Chức năng điều tiết, kích thích.

Câu 3. Hoạt động nào dưới đây là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng hình thức sản phẩm đối với sản xuất?
A. tiêu dùng. **B.** việc làm. **C.** lao động. **D.** sản xuất.

Câu 4. Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Hiện tại, đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con, mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân địa phương. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể tiêu dùng. **B.** chủ thể Nhà nước.
C. Chủ thể sản xuất. **D.** chủ thể trao đổi.

Câu 5. Trong các hoạt động của con người, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động
A. ít quan trọng. **B.** bình thường nhất. **C.** cơ bản nhất. **D.** thiết yếu nhất.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây ***không*** thể hiện vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước?
A. Gia tăng tỷ lệ thất nghiệp. **B.** Đảm bảo ổn định chính trị.
C. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi. **D.** Đảm bảo xã hội ổn định.

Câu 7. Các công ty A, B, C và D cùng sản xuất bột giặt và cung cấp cho thị trường trong nước. Công ty A chú trọng vào đổi mới hệ thống bao bì, công ty B chú trọng đổi mới xe vận chuyển hàng hóa cho các đại lý, công ty C chú trọng vào đào tạo nguồn nhân lực. Công ty D chú trọng vào đổi mới máy móc và dây chuyền sản xuất. Việc làm của công ty B gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế?
A. phân phối. **B.** tiêu dùng. **C.** sản xuất. **D.** lao động.

Câu 8. Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?
A. Thúc đẩy độc quyền. **B.** Tiền tệ thế giới.
C. Cung cấp thông tin. **D.** Phương tiện cất trữ.

Câu 9. Khi người bán đem hàng hoá ra thị trường, hàng hoá nào thích hợp với nhu cầu của xã hội thì bán được, điều đó thể hiện chức năng nào của thị trường?
A. Kích thích sự sáng tạo của mỗi chủ thể kinh tế.
B. Gắn kết nền kinh tế quốc gia với nền kinh tế thế giới.
C. Gắn kết nền kinh tế thành một chỉnh thể.
D. Thừa nhận giá trị và giá trị sử dụng.

Câu 10. Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng, tích trữ hàng hóa rồi bán lại cho các đại lý?

A. chủ thể trung gian.
B. chủ thể sản xuất.
C. chủ thể tiêu dùng.
D. chủ thể Nhà nước.

Câu 11. Các loại thị trường nào dưới đây được hình thành dựa trên vai trò của đối tượng giao dịch, mua bán

A. Thị trường gạo, cà phê, thép.
B. Thị trường hoàn hảo và không hoàn hảo.
C. Thị trường tiêu dùng, lao động.
D. Thị trường trong nước và quốc tế.

Câu 12. Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm xã hội của hoạt động sản xuất?

A. Công ti E làm giả hoá đơn để được miễn giảm thuế.
B. Ông K xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường.
C. Cửa hàng xăng dầu A gian lận trong việc bán hàng.
D. Công ti H sản xuất hàng hóa gắn với bảo vệ môi trường.

Câu 13. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất gắn liền với việc làm nào dưới đây?

A. Mua quần áo về mặc.
B. Trao đổi quần áo với nhau.
C. Cho quần áo từ thiện.
D. May quần áo để bán.

Câu 14. Hãy chỉ ra hoạt động sản xuất trong các hoạt động dưới đây ?

A. Nấu cháo cho mẹ.
B. Cửa hàng bán rau.
C. Vận chuyển vật liệu vào kho.
D. Trồng lúa chất lượng cao.

Câu 15. Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

A. sản xuất.
B. độc lập.
C. cầu nối.
D. cuối cùng.

Câu 16. Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?

A. Chủ thể sản xuất.
B. Doanh nghiệp Nhà nước.
C. Các điểm bán hàng.
D. Chủ thể trung gian.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18

Do sự tác động của tình hình thế giới, đặc biệt là ảnh hưởng của chuỗi cung ứng đã tác động lớn đến hoạt động của doanh nghiệp Y chuyên về sản xuất đồ gỗ xuất khẩu. Nhằm thích ứng với các khó khăn này, doanh nghiệp đã chủ động thu hẹp sản xuất, tinh giảm một số vị trí không cần thiết, đặc biệt doanh nghiệp đã chọn giải pháp thương lượng với người lao động cùng chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, mỗi người chỉ đi làm bán thời gian và hưởng mức lương bán thời gian, sau khi sản xuất ổn định sẽ được hưởng đầy đủ mức lương.

Câu 17. Giải pháp thương lượng với người lao động trong đó mỗi người chỉ đi làm bán thời gian là biểu hiện của việc thực hiện hoạt động nào dưới đây?

A. Sản xuất.
B. Tiêu dùng.
C. Trao đổi.
D. Phân phối.

Câu 18. Giải pháp phân phối lại nguồn lực sản xuất sẽ góp phần mang lại điều gì đối với Doanh nghiệp Y?

A. Doanh nghiệp bị phá sản, giải thể.
B. Sản xuất được nhiều sản phẩm.
C. Doanh nghiệp vượt qua khó khăn.
D. Người lao động có thu nhập tăng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19, 20, 21

Do một số nước có chính sách hạn chế nhập khẩu nông sản của Việt Nam dẫn đến việc tiêu thụ nông sản của người nông dân gặp nhiều khó khăn. Nắm bắt được thông tin người trồng cây ăn quả ở địa phương X có nguy cơ phải vứt bỏ hàng trăm tấn hoa quả do không thể bán ra thị trường. Doanh nghiệp T đã đứng ra "giải cứu" nông dân, bên cạnh việc kêu gọi nhân viên trong công ty, doanh nghiệp đã kết nối với các siêu thị để tiêu thụ một phần nông sản, khuyến mại cho các khách hàng mua số lượng lớn. Nhờ các hoạt động này mà một phần lớn nông sản của địa phương X đã được bán kịp thời, hạn chế tối đa thiệt hại cho bà con.

Câu 19. Hoạt động nào dưới đây của doanh nghiệp T ***không*** góp phần trực tiếp vào việc giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm?

A. Khuyến mại cho khách hàng.
B. Ép giá đối với người nông dân.
C. Kêu gọi nhân viên mua hàng.
D. Kết nối với các siêu thị.

Câu 20. Doanh nghiệp T đóng vai trò là chủ thể

A. tiêu dùng. **B.** sản xuất. **C.** trung gian. **D.** nhà nước.

Câu 21. Trong thông tin trên, bà con nông dân tại địa phương X đóng vai trò là chủ thể

A. trung gian. **B.** tiêu dùng. **C.** nhà nước. **D.** sản xuất.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24

Cà phê là nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Kênh xuất khẩu phần lớn dưới hình thức nguyên liệu thô (cà phê nhân) chiếm đến 95% sản lượng cà phê sản xuất ra. Các doanh nghiệp chế biến sử dụng nguyên liệu từ cà phê nhân để chế biến ra cà phê rang xay, cà phê hoà tan,... Những sản phẩm này được xuất khẩu đi một số quốc gia trên thế giới hoặc tiêu thụ nội địa. Trong bối cảnh chuyển đổi số nền kinh tế, bên cạnh các kênh giao dịch truyền thống trực tiếp của thị trường cà phê thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cà phê sử dụng sàn giao dịch điện tử để kết nối với khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Câu 22. Nếu xét theo phạm vi không gian, cà phê Việt Nam được bán ở những thị trường nào dưới đây?

A. Nguyên liệu và thành phẩm. **B.** Cà phê nhân và chế biến.

C. Trong nước và quốc tế. **D.** Giao dịch số.

Câu 23. Chủ thể trung gian tham gia vào thị trường cà phê nhân là

A. Nhà nước. **B.** Người tiêu dùng. **C.** Người mua. **D.** Các doanh nghiệp.

Câu 24. Chủ thể kinh tế nào ***không*** được đề cập trong thông tin trên?

A. Trung gian. **B.** Tiêu dùng. **C.** Sản xuất. **D.** Nhà nước.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Công nghệ sản xuất sản phẩm âm nhạc là một quy trình khép kín, bao gồm nhiều công đoạn được gắn kết với nhau. Thông qua các nền tảng số, hạ tầng số, những sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật và tính nhân văn cao sẽ đến với công chúng, đi sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân và đóng góp tích cực cho việc thưởng thức âm nhạc của công chúng, cũng như góp phần định hướng dư luận. Những sản phẩm âm nhạc đó giúp con người sống tốt hơn, nhân văn hơn và đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

a) Hoạt động thưởng thức âm nhạc của công chúng không phản ánh hoạt động tiêu dùng.

b) Những tác phẩm có giá trị nghệ thuật và nhân văn chính là thể hiện trách nhiệm xã hội của chủ thể kinh tế.

c) Hoạt động sản xuất âm nhạc là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

d) Quá trình truyền tải các sản phẩm âm nhạc của nhà sản xuất thông qua các nền tảng số và hạ tầng số để đưa sản phẩm đến tay công chúng là biểu hiện của hoạt động phân phối.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Chủ Doanh nghiệp X sản xuất kinh doanh nông sản. Nắm bắt được xu hướng sử dụng sản phẩm nông sản hữu cơ của người tiêu dùng. Với sự hỗ trợ lãi xuất từ chương trình mục tiêu quốc gia mỗi xã một sản phẩm OCOP, Doanh nghiệp X đã chuyển hướng kinh doanh và không ngừng ứng dụng khoa học kỹ thuật để mở rộng sản xuất. Bên cạnh đó, doanh nghiệp rất chú trọng xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm thông qua các điểm bán và giới thiệu sản phẩm từ trên không gian mạng đến các điểm bán hàng bình ổn trong siêu thị. Nhờ đó hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đã mang lại kết quả tích cực.

a) Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản hữu cơ là thể hiện trách nhiệm xã hội của công dân.

b) Vai trò của chủ thể nhà nước thể hiện trong việc hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa cho doanh nghiệp.

c) Xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm là một hình thức hoạt động của chủ thể trung gian trong sản xuất kinh doanh.

d) Doanh nghiệp X vừa là chủ thể sản xuất vừa là chủ thể trung gian trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Các sản phẩm điện tử đã trở thành những vật dụng quan trọng, thiết yếu trong đời sống của mọi gia đình. Tham gia chuỗi kết nối sản xuất và tiêu dùng, các siêu thị điện máy đã xuất hiện ngày càng nhiều ở các trung tâm kinh tế, những nơi tập trung dân cư. Các siêu thị đã hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất để cung cấp ra thị trường các sản phẩm điện tử đa dạng, trong đó các sản phẩm sử dụng công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm thải các chất khí làm gia tăng hiệu ứng nhà kính ngày càng chiếm ưu thế.

a) Ở Việt Nam, mô hình phân phối qua các siêu thị là mô hình phân phối duy nhất.

b) Siêu thị điện máy là một trong những loại hình tồn tại của chủ thể trung gian.

c) Việc hợp tác giữa siêu thị với các nhà sản xuất là thể hiện mối quan hệ giữa sản xuất với tiêu dùng.

d) Việc sử dụng các sản phẩm công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm khí thải là thể hiện trách nhiệm xã hội của người sản xuất và tiêu dùng.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Nhận thấy nhu cầu các sản phẩm y tế tăng vọt do tác động của dịch COVID 19 công ty của anh D đã đầu tư vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh, thuê thêm nhiều nhân công sản xuất tăng ca để kịp phân phối ra thị trường. Trong khi đó do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu về mặt hàng trang trí nội thất giảm mạnh, anh N đã đóng cửa nhà xưởng, cho công nhân tạm thời nghỉ việc không lương để giảm thiệt hại. Nắm bắt được nhu cầu về dịch vụ giao hàng nhanh ngày càng phát triển chị T đã thuê thêm nhân công để mở rộng dịch vụ của mình.

a) Anh D đã vận dụng tốt chức năng điều tiết của thị trường.

b) Chỉ có anh A và anh N là chủ thể sản xuất, còn chị T là chủ thể trung gian.

c) Theo phạm vi của quan hệ mua bán, anh A, anh N và chị T đều mới chỉ dừng lại ở thị trường trong nước.

d) Anh D và chị T đã vận dụng tốt chức năng thông tin của thị trường.

------ HẾT ------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 104**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Theo phạm vi của quan hệ mua bán, thị trường được phân chia thành thị trường
A. trong nước và quốc tế. **B.** cung - cầu về hàng hóa.
C. hoàn hảo và không hoàn hảo. **D.** truyền thống và trực tuyến.

Câu 2. Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, kết nối người sản xuất với người tiêu dùng?
A. Hoạt động sản xuất - vận chuyển. **B.** Hoạt động vận chuyển - tiêu dùng.
C. Hoạt động phân phối - trao đổi. **D.** Hoạt động sản xuất - tiêu thụ.

Câu 3. Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cho sản xuất được gọi là
A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể nhà nước.
C. chủ thể trung gian. **D.** chủ thể tiêu dùng.

Câu 4. Mô hình kinh tế thị trường có sự điều tiết ở từng nước, từng giai đoạn có thể khác nhau tuỳ thuộc vào mức độ can thiệp của Chính phủ đối với thị trường, song tất cả các mô hình đều có điểm chung là không thể thiếu vai trò kinh tế của chủ thể nào?
A. Chủ thể Nhà nước. **B.** Chủ thể sản xuất.
C. Người sản xuất kinh doanh. **D.** Chủ thể tiêu dùng.

Câu 5. Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào?
A. Chủ thể trung gian. **B.** Chủ thể tiêu dùng.
C. Chủ thể sản xuất. **D.** Chủ thể Nhà nước.

Câu 6. Quá trình con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là biểu hiện của hoạt động
A. lao động. **B.** tiêu dùng. **C.** phân phối. **D.** sản xuất.

Câu 7. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động
A. sản xuất. **B.** trao đổi. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng

Câu 8. Một trong những quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ
A. Cầu – sản xuất. **B.** cung – cầu. **C.** Cầu – cạnh tranh. **D.** Cầu – nhà nước.

Câu 9. Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?
A. chủ thể trung gian. **B.** chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể nhà nước. **D.** chủ thể sản xuất.

Câu 10. Khi tiến hành phân bổ nguyên vật liệu của công ty tới các bộ phận khác nhau trong dây chuyền sản xuất, quá trình này gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế xã hội?
A. sản xuất. **B.** trao đổi. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng.

Câu 11. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi một hàng hóa đem ra thị trường và được thị trường chấp nhận khi đó thị trường thực hiện chức năng nào dưới đây
A. Thừa nhận các thuộc tính hàng hóa. **B.** Điều tiết sản xuất và lưu thông.
C. Phân hóa giữa những người sản xuất. **D.** Thông tin cho người sản xuất.

Câu 12. Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê năm 2021, dịch bệnh Covid-19 đã khiến cho hơn 100 ngàn doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Để khắc phục hậu quả, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nghị quyết cắt giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, có doanh số dưới 200 tỉ đồng/năm. Việc ban hành chính sách trên gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. Chủ thể nhà nước. **B.** Chủ thể trung gian.
C. Chủ thể sản xuất. **D.** Chủ thể tiêu dùng.

Câu 13. Bài hát " Hát về cây lúa hôm nay" có đoạn trích: Và bàn tay xưa cấy trong gió bấc, chân lội bùn sâu dưới trời mưa phùn. Và đôi vai xưa kéo cày thay trâu … Cho đến hôm nay, những chàng trai đang lái máy cày và bao cô gái đang ngồi máy cấy…. Xét về mặt bản chất của nền kinh tế, hoạt động nào được đề cập trong bài hát trên?

A. tiêu dùng. **B.** sản xuất. **C.** lao động. **D.** phân phối.

Câu 14. Khi thấy giá bất động sản tăng, anh B đã bán căn nhà mà trước đó anh đã mua nên thu được lợi nhuận cao. Anh B đã vận dụng chức năng nào dưới đây của thị trường?

A. Lưu thông. **B.** Đại diện. **C.** Thanh toán. **D.** Thông tin.

Câu 15. Hiện nay, nhiều nơi ở nước ta, người nông dân bỏ lúa trồng các loại loại cây ăn quả có giá cao trên thị trường. Trong trường hợp này người nông dân đã căn cứ chức năng nào của thị trường để chuyển đổi cơ cấu cây trồng?

A. Chức năng điều tiết sản xuất, tiêu dùng.
B. Chức năng thừa nhận giá trị.
C. Chức năng thực hiện giá trị.
D. Chức năng thông tin.

Câu 16. Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng dựa trên cơ sở nào?

A. Tính chất của các mối quan hệ mua bán, trao đổi.
B. Đối tượng mua bán, trao đổi.
C. Phạm vi các quan hệ mua bán, trao đổi.
D. Vai trò của các đối tượng mua bán, trao đổi.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18,19

Anh N là một kỹ sư công nghệ thông tin làm việc tại một doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung cấp phần mềm tin học cho lĩnh vực y tế, giáo dục. Năm nay, công ty đã thực hiện thành công một dự án sản xuất phần mềm cho giáo dục, được thị trường đón nhận. Nhờ thành công này, ngoài tiền lương hằng tháng theo hợp đồng lao động, anh N và những người tham gia dự án còn được hưởng thu nhập tăng thêm theo kết quả thực hiện dự án. Từ đó đã khích lệ các thành viên công ty tích cực, chủ động và sáng tạo hơn nữa trong sản xuất kinh doanh.

Câu 17. Hoạt động sản xuất phần mềm tin học là một trong những biểu hiện của hoạt động

A. trao đổi. **B.** phân phối. **C.** tiêu dùng. **D.** sản xuất.

Câu 18. Phần thu nhập tăng thêm từ việc thực hiện dự án là biểu hiện của hình thức phân phối nào dưới đây?

A. Phân phối ngoài tiêu dùng. **B.** Phân phối cho tiêu dùng.
C. Phân phối ngoài sản xuất. **D.** Phân phối cho sản xuất.

Câu 19. Việc phân phối hợp lý đã góp phần mang lại kết quả gì cho công ty?

A. Kìm chế nhân viên làm việc. **B.** Được thị trường từ chối.
C. Cắt giảm nhân công. **D.** Động viên người lao động.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 20, 21, 22

Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Được sự hỗ trợ vốn của Ngân hàng chính sách xã hội với số vốn trên 100 triệu đồng, anh H đã mạnh dạn tái đàn. Hiện đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con. Để có đầu ra cho sản phẩm anh H đã kết nối với các nhà hàng và các khu du lịch để quảng bá và giới thiệu sản phẩm nhờ đó mà thương hiệu thịt dê do anh H xây dựng ngày càng được mọi người đón nhận, qua đó góp phần mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân.

Câu 20. Vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước được thể hiện trong thông tin trên như thế nào?

A. Hỗ trợ về kỹ thuật chăn nuôi. **B.** Cho vay vốn để kinh doanh.
C. Tạo đầu ra cho sản phẩm. **D.** Hỗ trợ giải quyết việc làm.

Câu 21. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể nhà nước.

C. Chủ thể tiêu dùng. **D.** chủ thể trao đổi.

Câu 22. Để sản phẩm của mình đến được tới người tiêu dùng, anh H đã rất chú trọng khâu nào dưới đây.

A. Nâng giá sản phẩm. **B.** Giải quyết vấn đề việc làm.

C. Kết nối với các nhà hàng. **D.** Kìm chế sản xuất.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Trung Quốc đã tăng thị phần của mình trong sản lượng thép dài thế giới lên 61,2%. Trung Quốc nói riêng và châu Á nói chung vẫn là thị trường tiêu thụ thép dài chủ chốt và trong tương lai gần xu hướng này sẽ chưa thay đổi. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ hưởng lợi khi các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai.

Câu 23. Trong thông tin trên, chủ thể nào dưới đây không tham gia vào thị trường thép?

A. Tiền tệ. **B.** Nhà sản xuất. **C.** Nhà nước. **D.** Nhà nhập khẩu.

Câu 24. Nếu xét theo đối tượng mua bán, giao dịch thì thị trường được đề cập đến trong thông tin trên là

A. Thị trường nội địa. **B.** Thị trường thế giới.

C. Thị trường lao động. **D.** Thị trường thép.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Với sự phát triển mạnh mẽ, mô hình xe công nghệ, dịch vụ taxi, "xe ôm" công nghệ thân thiện với môi trường, giao hàng nhanh,... tại các thành phố lớn ngày càng trở nên sôi động hơn. Để hoạt động này đạt hiểu quả và chuyên nghiệp. Các hãng xe không ngừng tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục và các kỹ năng cơ bản cho tài xế. Để kết nối khách hàng, các hãng đã đầu tư các app tiện lợi trên điện thoại và các ứng dụng tìm kiếm phù hợp nhằm tối ưu hóa việc nắm bắt và kết nối tới khách hành. Việc này góp phần phát triển nền kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nhu cầu sử dụng lao động, làm thay đổi thói quen sinh hoạt và di chuyển của người dân theo hướng tiện lợi, tích cực.

a) Việc người dân sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ để di chuyển là hoạt động tiêu dùng.

b) Các hãng xe mở app trên phần mềm, tài xế kết nối với khách hàng qua app trên điện thoại là thực hiện hoạt động phân phối trao đổi.

c) Việc sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ thân thiện với môi trường là thể hiện trách nhiệm xã hội của người tiêu dùng.

d) Hoạt động xe tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục cho tài xế là biểu hiện của hoạt động tiêu dùng.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Với chuỗi cửa hàng và trung tâm mua sắm khắp cả nước, hệ thống siêu thị A đã và đang làm cầu nối giữa người sản xuất và người tiêu dùng, đảm bảo mang đến cho người dân những sản phẩm chất lượng tốt nhất. Bên cạnh đó, hệ thống siêu thị còn đưa ra hàng loạt các chương trình giới thiệu sản phẩm, khuyến mãi, chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo, tạo sự an tâm và tin tưởng cho người tiêu dùng.

a) Siêu thị A là chủ thể trung gian trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Siêu thị A đã làm tốt hoạt động phân phối sản phẩm.

c) Các việc làm của siêu thị A vừa thể hiện trách nhiệm của chủ thể kinh tế vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

d) Trong nền kinh tế thị trường mô hình siêu thị gắn liền với vai trò của chủ thể Nhà nước.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Để có đầu ra ổn định, anh H đã liên kết với các thương lái trong việc tiêu thụ sản phẩm ổn định. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lí chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang

lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất "xanh và sạch" cho những hộ nuôi tôm lân cận.

a) Anh H chưa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình hoạt động này gây ô nhiễm môi trường.

b) Việc liên kết chặt chẽ với các thương lái chính là góp phần thực hiện tốt hoạt động phân phối – trao đổi.

c) Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao của anh H là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

d) Hoạt động của anh H đã góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy kinh tế địa phương.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Sau 3 năm triển khai chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP, hiện Bình Thuận có hơn 11 nghìn ha thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu. Chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2022, ngành nông nghiệp Bình Thuận đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Trồng trọt và BVTV phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai nhiều giải pháp vận động, khuyến khích nông dân đẩy nhanh sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn này. *(Nguồn: Theo báo nongnghiep.vn- 09/01/2023)*

a) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP là sản xuất xanh trong nông nghiệp.

b) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP nhằm tạo ra những sản phẩm sạch.

c) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm.

d) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP liên kết để độc quyền sản xuất thanh long.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 105**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hoạt động nào dưới đây là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng hình thức sản phẩm đối với sản xuất?
A. sản xuất. **B.** việc làm. **C.** lao động. **D.** tiêu dùng.

Câu 2. Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?
A. Doanh nghiệp Nhà nước. **B.** Chủ thể trung gian.
C. Các điểm bán hàng. **D.** Chủ thể sản xuất.

Câu 3. Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?
A. cuối cùng. **B.** độc lập. **C.** cầu nối. **D.** sản xuất.

Câu 4. Trong các hoạt động của con người, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động
A. ít quan trọng. **B.** bình thường nhất. **C.** thiết yếu nhất. **D.** cơ bản nhất.

Câu 5. Ông H làm giám đốc doanh nghiệp điện tử, vừa qua ông nghe nói điện thoại smartphone của hãng S đang bị lỗi sản phẩm, ông ngừng ngay nhập các sản phẩm của hãng. Ông đã thực hiện chức năng cơ bản nào của thị trường?
A. Chức năng điều tiết, kích thích. **B.** Chức năng hạn chế sản xuất.
C. Chức năng thực hiện. **D.** Chức năng thông tin.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây ***không*** thể hiện vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước?
A. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi. **B.** Đảm bảo xã hội ổn định.
C. Gia tăng tỷ lệ thất nghiệp. **D.** Đảm bảo ổn định chính trị.

Câu 7. Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng, tích trữ hàng hóa rồi bán lại cho các đại lý?
A. chủ thể tiêu dùng. **B.** chủ thể trung gian.
C. chủ thể Nhà nước. **D.** chủ thể sản xuất.

Câu 8. Hãy chỉ ra hoạt động sản xuất trong các hoạt động dưới đây ?
A. Nấu cháo cho mẹ. **B.** Vận chuyển vật liệu vào kho.
C. Trồng lúa chất lượng cao. **D.** Cửa hàng bán rau.

Câu 9. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất gắn liền với việc làm nào dưới đây?
A. May quần áo để bán. **B.** Cho quần áo từ thiện.
C. Trao đổi quần áo với nhau. **D.** Mua quần áo về mặc.

Câu 10. Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Hiện tại, đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con, mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân địa phương. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể Nhà nước. **D.** chủ thể trao đổi.

Câu 11. Hành vi chủ thể kinh tế nào dưới đây ***không*** đúng khi tham gia vào thị trường? D
A. Trạm xăng dầu B đóng cửa không bán vì giá xăng tăng lên vào ngày mai.
B. Giá rau ở chợ M tăng đột biến do rau khan hiếm, nhập về ít.
C. Doanh nghiệp bán lẻ X tăng giá các mặt hàng khi chi phí vận chuyển tăng cao.
D. Công ti H giảm giá mua thanh long do đối tác ngừng hợp đồng thu mua.

Câu 12. Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm xã hội của hoạt động sản xuất?

A. Công ti E làm giả hoá đơn để được miễn giảm thuế.

B. Cửa hàng xăng dầu A gian lận trong việc bán hàng.

C. Ông K xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường.

D. Công ti H sản xuất hàng hóa gắn với bảo vệ môi trường.

Câu 13. Khi người bán đem hàng hoá ra thị trường, hàng hoá nào thích hợp với nhu cầu của xã hội thì bán được, điều đó thể hiện chức năng nào của thị trường?

A. Gắn kết nền kinh tế thành một chỉnh thể.

B. Gắn kết nền kinh tế quốc gia với nền kinh tế thế giới.

C. Kích thích sự sáng tạo của mỗi chủ thể kinh tế.

D. Thừa nhận giá trị và giá trị sử dụng.

Câu 14. Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?

A. Thúc đẩy độc quyền. **B.** Tiền tệ thế giới.

C. Phương tiện cất trữ. **D.** Cung cấp thông tin.

Câu 15. Các công ty A, B, C và D cùng sản xuất bột giặt và cung cấp cho thị trường trong nước. Công ty A chú trọng vào đổi mới hệ thống bao bì, công ty B chú trọng đổi mới xe vận chuyển hàng hóa cho các đại lý, công ty C chú trọng vào đào tạo nguồn nhân lực. Công ty D chú trọng vào đổi mới máy móc và dây chuyền sản xuất. Việc làm của công ty B gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế?

A. phân phối. **B.** lao động. **C.** sản xuất. **D.** tiêu dùng.

Câu 16. Các loại thị trường nào dưới đây được hình thành dựa trên vai trò của đối tượng giao dịch, mua bán

A. Thị trường tiêu dùng, lao động.

B. Thị trường trong nước và quốc tế.

C. Thị trường hoàn hảo và không hoàn hảo.

D. Thị trường gạo, cà phê, thép.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18

Do sự tác động của tình hình thế giới, đặc biệt là ảnh hưởng của chuỗi cung ứng đã tác động lớn đến hoạt động của doanh nghiệp Y chuyên về sản xuất đồ gỗ xuất khẩu. Nhằm thích ứng với các khó khăn này, doanh nghiệp đã chủ động thu hẹp sản xuất, tinh giảm một số vị trí không cần thiết, đặc biệt doanh nghiệp đã chọn giải pháp thương lượng với người lao động cùng chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, mỗi người chỉ đi làm bán thời gian và hưởng mức lương bán thời gian, sau khi sản xuất ổn định sẽ được hưởng đầy đủ mức lương.

Câu 17. Giải pháp thương lượng với người lao động trong đó mỗi người chỉ đi làm bán thời gian là biểu hiện của việc thực hiện hoạt động nào dưới đây?

A. Tiêu dùng. **B.** Sản xuất. **C.** Phân phối. **D.** Trao đổi.

Câu 18. Giải pháp phân phối lại nguồn lực sản xuất sẽ góp phần mang lại điều gì đối với Doanh nghiệp Y?

A. Doanh nghiệp vượt qua khó khăn. **B.** Doanh nghiệp bị phá sản, giải thể.

C. Sản xuất được nhiều sản phẩm. **D.** Người lao động có thu nhập tăng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19, 20, 21

Do một số nước có chính sách hạn chế nhập khẩu nông sản của Việt Nam dẫn đến việc tiêu thụ nông sản của người nông dân gặp nhiều khó khăn. Nắm bắt được thông tin người trồng cây ăn quả ở địa phương X có nguy cơ phải vứt bỏ hàng trăm tấn hoa quả do không thể bán ra thị trường. Doanh nghiệp T đã đứng ra "giải cứu" nông dân, bên cạnh việc kêu gọi nhân viên trong công ty, doanh nghiệp đã kết nối với các siêu thị để tiêu thụ một phần nông sản, khuyến mại cho các khách hàng mua số lượng lớn. Nhờ các hoạt động này mà một phần lớn nông sản của địa phương X đã được bán kịp thời, hạn chế tối đa thiệt hại cho bà con.

Câu 19. Hoạt động nào dưới đây của doanh nghiệp T ***không*** góp phần trực tiếp vào việc giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm?

A. Khuyến mại cho khách hàng. **B.** Ép giá đối với người nông dân.

C. Kết nối với các siêu thị. **D.** Kêu gọi nhân viên mua hàng.

Câu 20. Doanh nghiệp T đóng vai trò là chủ thể

A. sản xuất. **B.** trung gian. **C.** tiêu dùng. **D.** nhà nước.

Câu 21. Trong thông tin trên, bà con nông dân tại địa phương X đóng vai trò là chủ thể

A. tiêu dùng. **B.** nhà nước. **C.** trung gian. **D.** sản xuất.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24

Cà phê là nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Kênh xuất khẩu phần lớn dưới hình thức nguyên liệu thô (cà phê nhân) chiếm đến 95% sản lượng cà phê sản xuất ra. Các doanh nghiệp chế biến sử dụng nguyên liệu từ cà phê nhân để chế biến ra cà phê rang xay, cà phê hoà tan,... Những sản phẩm này được xuất khẩu đi một số quốc gia trên thế giới hoặc tiêu thụ nội địa. Trong bối cảnh chuyển đổi số nền kinh tế, bên cạnh các kênh giao dịch truyền thống trực tiếp của thị trường cà phê thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cà phê sử dụng sàn giao dịch điện tử để kết nối với khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Câu 22. Nếu xét theo phạm vi không gian, cà phê Việt Nam được bán ở những thị trường nào dưới đây?

A. Giao dịch số. **B.** Cà phê nhân và chế biến.

C. Trong nước và quốc tế. **D.** Nguyên liệu và thành phẩm.

Câu 23. Chủ thể trung gian tham gia vào thị trường cà phê nhân là

A. Người mua. **B.** Người tiêu dùng. **C.** Các doanh nghiệp. **D.** Nhà nước.

Câu 24. Chủ thể kinh tế nào ***không*** được đề cập trong thông tin trên?

A. Nhà nước. **B.** Sản xuất. **C.** Tiêu dùng. **D.** Trung gian.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Công nghệ sản xuất sản phẩm âm nhạc là một quy trình khép kín, bao gồm nhiều công đoạn được gắn kết với nhau. Thông qua các nền tảng số, hạ tầng số, những sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật và tính nhân văn cao sẽ đến với công chúng, đi sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân và đóng góp tích cực cho việc thưởng thức âm nhạc của công chúng, cũng như góp phần định hướng dư luận. Những sản phẩm âm nhạc đó giúp con người sống tốt hơn, nhân văn hơn và đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

a) Quá trình truyền tải các sản phẩm âm nhạc của nhà sản xuất thông qua các nền tảng số và hạ tầng số để đưa sản phẩm đến tay công chúng là biểu hiện của hoạt động phân phối.

b) Những tác phẩm có giá trị nghệ thuật và nhân văn chính là thể hiện trách nhiệm xã hội của chủ thể kinh tế.

c) Hoạt động thưởng thức âm nhạc của công chúng không phản ánh hoạt động tiêu dùng.

d) Hoạt động sản xuất âm nhạc là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Chủ Doanh nghiệp X sản xuất kinh doanh nông sản. Nắm bắt được xu hướng sử dụng sản phẩm nông sản hữu cơ của người tiêu dùng. Với sự hỗ trợ lãi xuất từ chương trình mục tiêu quốc gia mỗi xã một sản phẩm OCOP, Doanh nghiệp X đã chuyển hướng kinh doanh và không ngừng ứng dụng khoa học kỹ thuật để mở rộng sản xuất. Bên cạnh đó, doanh nghiệp rất chú trọng xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm thông qua các điểm bán và giới thiệu sản phẩm từ trên không gian mạng đến các điểm bán hàng bình ổn trong siêu thị. Nhờ đó hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đã mang lại kết quả tích cực.

a) Doanh nghiệp X vừa là chủ thể sản xuất vừa là chủ thể trung gian trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản hữu cơ là thể hiện trách nhiệm xã hội của công dân.

c) Vai trò của chủ thể nhà nước thể hiện trong việc hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa cho doanh nghiệp.

d) Xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm là một hình thức hoạt động của chủ thể trung gian trong sản xuất kinh doanh.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Nhận thấy nhu cầu các sản phẩm y tế tăng vọt do tác động của dịch COVID 19 công ty của anh D đã đầu tư vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh, thuê thêm nhiều nhân công sản xuất tăng ca để kịp phân phối ra thị trường. Trong khi đó do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu về mặt hàng trang trí nội thất giảm mạnh, anh N đã đóng cửa nhà xưởng, cho công nhân tạm thời nghỉ việc không lương để giảm thiệt hại. Nắm bắt được nhu cầu về dịch vụ giao hàng nhanh ngày càng phát triển chị T đã thuê thêm nhân công để mở rộng dịch vụ của mình.

a) Chỉ có anh A và anh N là chủ thể sản xuất, còn chị T là chủ thể trung gian.

b) Anh D và chị T đã vận dụng tốt chức năng thông tin của thị trường.

c) Anh D đã vận dụng tốt chức năng điều tiết của thị trường.

d) Theo phạm vi của quan hệ mua bán, anh A, anh N và chị T đều mới chỉ dừng lại ở thị trường trong nước.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Các sản phẩm điện tử đã trở thành những vật dụng quan trọng, thiết yếu trong đời sống của mọi gia đình. Tham gia chuỗi kết nối sản xuất và tiêu dùng, các siêu thị điện máy đã xuất hiện ngày càng nhiều ở các trung tâm kinh tế, những nơi tập trung dân cư. Các siêu thị đã hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất để cung cấp ra thị trường các sản phẩm điện tử đa dạng, trong đó các sản phẩm sử dụng công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm thải các chất khí làm gia tăng hiệu ứng nhà kính ngày càng chiếm ưu thế.

a) Siêu thị điện máy là một trong những loại hình tồn tại của chủ thể trung gian.

b) Ở Việt Nam, mô hình phân phối qua các siêu thị là mô hình phân phối duy nhất.

c) Việc sử dụng các sản phẩm công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm khí thải là thể hiện trách nhiệm xã hội của người sản xuất và tiêu dùng.

d) Việc hợp tác giữa siêu thị với các nhà sản xuất là thể hiện mối quan hệ giữa sản xuất với tiêu dùng.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 106**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cho sản xuất được gọi là
A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể trung gian. **D.** chủ thể nhà nước.

Câu 2. Khi thấy giá bất động sản tăng, anh B đã bán căn nhà mà trước đó anh đã mua nên thu được lợi nhuận cao. Anh B đã vận dụng chức năng nào dưới đây của thị trường?
A. Thanh toán. **B.** Thông tin. **C.** Đại diện. **D.** Lưu thông.

Câu 3. Quá trình con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là biểu hiện của hoạt động
A. sản xuất. **B.** tiêu dùng. **C.** phân phối. **D.** lao động.

Câu 4. Khi tiến hành phân bổ nguyên vật liệu của công ty tới các bộ phận khác nhau trong dây chuyền sản xuất, quá trình này gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế xã hội?
A. phân phối. **B.** trao đổi. **C.** sản xuất. **D.** tiêu dùng.

Câu 5. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi một hàng hóa đem ra thị trường và được thị trường chấp nhận khi đó thị trường thực hiện chức năng nào dưới đây
A. Thông tin cho người sản xuất. **B.** Điều tiết sản xuất và lưu thông.
C. Thừa nhận các thuộc tính hàng hóa. **D.** Phân hóa giữa những người sản xuất.

Câu 6. Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng dựa trên cơ sở nào?
A. Vai trò của các đối tượng mua bán, trao đổi.
B. Đối tượng mua bán, trao đổi.
C. Tính chất của các mối quan hệ mua bán, trao đổi.
D. Phạm vi các quan hệ mua bán, trao đổi.

Câu 7. Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, kết nối người sản xuất với người tiêu dùng?
A. Hoạt động sản xuất - vận chuyển. **B.** Hoạt động sản xuất - tiêu thụ.
C. Hoạt động vận chuyển - tiêu dùng. **D.** Hoạt động phân phối - trao đổi.

Câu 8. Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào?
A. Chủ thể Nhà nước. **B.** Chủ thể trung gian.
C. Chủ thể sản xuất. **D.** Chủ thể tiêu dùng.

Câu 9. Mô hình kinh tế thị trường có sự điều tiết ở từng nước, từng giai đoạn có thể khác nhau tuỳ thuộc vào mức độ can thiệp của Chính phủ đối với thị trường, song tất cả các mô hình đều có điểm chung là không thể thiếu vai trò kinh tế của chủ thể nào?
A. Người sản xuất kinh doanh. **B.** Chủ thể tiêu dùng.
C. Chủ thể Nhà nước. **D.** Chủ thể sản xuất.

Câu 10. Một trong những quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ
A. Cầu – nhà nước. **B.** Cầu – sản xuất. **C.** cung – cầu. **D.** Cầu – cạnh tranh.

Câu 11. Bài hát " Hát về cây lúa hôm nay" có đoạn trích: Và bàn tay xưa cấy trong gió bấc, chân lội bùn sâu dưới trời mưa phùn. Và đôi vai xưa kéo cày thay trâu … Cho đến hôm nay, những chàng trai đang lái máy cày và bao cô gái đang ngồi máy cấy…. Xét về mặt bản chất của nền kinh tế, hoạt động nào được đề cập trong bài hát trên?

A. phân phối. **B.** tiêu dùng. **C.** lao động. **D.** sản xuất.

Câu 12. Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê năm 2021, dịch bệnh Covid-19 đã khiến cho hơn 100 ngàn doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Để khắc phục hậu quả, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nghị quyết cắt giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, có doanh số dưới 200 tỉ đồng/năm. Việc ban hành chính sách trên gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. Chủ thể nhà nước. **B.** Chủ thể trung gian.

C. Chủ thể tiêu dùng. **D.** Chủ thể sản xuất.

Câu 13. Hiện nay, nhiều nơi ở nước ta, người nông dân bỏ lúa trồng các loại loại cây ăn quả có giá cao trên thị trường. Trong trường hợp này người nông dân đã căn cứ chức năng nào của thị trường để chuyển đổi cơ cấu cây trồng?

A. Chức năng thừa nhận giá trị.

B. Chức năng điều tiết sản xuất, tiêu dùng.

C. Chức năng thông tin.

D. Chức năng thực hiện giá trị.

Câu 14. Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?

A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể nhà nước.

C. chủ thể tiêu dùng. **D.** chủ thể trung gian.

Câu 15. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động

A. sản xuất. **B.** trao đổi. **C.** tiêu dùng **D.** phân phối.

Câu 16. Theo phạm vi của quan hệ mua bán, thị trường được phân chia thành thị trường

A. cung - cầu về hàng hóa. **B.** truyền thống và trực tuyến.

C. hoàn hảo và không hoàn hảo. **D.** trong nước và quốc tế.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18,19

Anh N là một kỹ sư công nghệ thông tin làm việc tại một doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung cấp phần mềm tin học cho lĩnh vực y tế, giáo dục. Năm nay, công ty đã thực hiện thành công một dự án sản xuất phần mềm cho giáo dục, được thị trường đón nhận. Nhờ thành công này, ngoài tiền lương hằng tháng theo hợp đồng lao động, anh N và những người tham gia dự án còn được hưởng thu nhập tăng thêm theo kết quả thực hiện dự án. Từ đó đã khích lệ các thành viên công ty tích cực, chủ động và sáng tạo hơn nữa trong sản xuất kinh doanh.

Câu 17. Hoạt động sản xuất phần mềm tin học là một trong những biểu hiện của hoạt động

A. trao đổi. **B.** sản xuất. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng.

Câu 18. Phần thu nhập tăng thêm từ việc thực hiện dự án là biểu hiện của hình thức phân phối nào dưới đây?

A. Phân phối ngoài sản xuất. **B.** Phân phối cho tiêu dùng.

C. Phân phối ngoài tiêu dùng. **D.** Phân phối cho sản xuất.

Câu 19. Việc phân phối hợp lý đã góp phần mang lại kết quả gì cho công ty?

A. Được thị trường từ chối. **B.** Động viên người lao động.

C. Cắt giảm nhân công. **D.** Kìm chế nhân viên làm việc.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 20, 21, 22

Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Được sự hỗ trợ vốn của Ngân hàng chính sách xã hội với số vốn trên 100 triệu đồng, anh H đã mạnh dạn tái đàn. Hiện đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con. Để có đầu ra cho sản phẩm anh H đã kết nối với các nhà hàng và các khu du lịch để quảng bá và giới thiệu sản phẩm nhờ đó mà thương hiệu thịt dê do anh H xây dựng ngày càng được mọi người đón nhận, qua đó góp phần mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân.

Câu 20. Vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước được thể hiện trong thông tin trên như thế nào?

A. Cho vay vốn để kinh doanh. **B.** Tạo đầu ra cho sản phẩm.

C. Hỗ trợ giải quyết việc làm. **D.** Hỗ trợ về kỹ thuật chăn nuôi.

Câu 21. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. chủ thể nhà nước. **B.** chủ thể trao đổi.

C. Chủ thể tiêu dùng. **D.** chủ thể sản xuất.

Câu 22. Để sản phẩm của mình đến được tới người tiêu dùng, anh H đã rất chú trọng khâu nào dưới đây.

A. Kết nối với các nhà hàng. **B.** Kìm chế sản xuất.

C. Nâng giá sản phẩm. **D.** Giải quyết vấn đề việc làm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Trung Quốc đã tăng thị phần của mình trong sản lượng thép dài thế giới lên 61,2%. Trung Quốc nói riêng và châu Á nói chung vẫn là thị trường tiêu thụ thép dài chủ chốt và trong tương lai gần xu hướng này sẽ chưa thay đổi. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ hưởng lợi khi các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai.

Câu 23. Trong thông tin trên, chủ thể nào dưới đây không tham gia vào thị trường thép?

A. Nhà nhập khẩu. **B.** Nhà nước. **C.** Nhà sản xuất. **D.** Tiền tệ.

Câu 24. Nếu xét theo đối tượng mua bán, giao dịch thì thị trường được đề cập đến trong thông tin trên là

A. Thị trường lao động. **B.** Thị trường nội địa.

C. Thị trường thép. **D.** Thị trường thế giới.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Với sự phát triển mạnh mẽ, mô hình xe công nghệ, dịch vụ taxi, "xe ôm" công nghệ thân thiện với môi trường, giao hàng nhanh,... tại các thành phố lớn ngày càng trở nên sôi động hơn. Để hoạt động này đạt hiểu quả và chuyên nghiệp. Các hãng xe không ngừng tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục và các kỹ năng cơ bản cho tài xế. Để kết nối khách hàng, các hãng đã đầu tư các app tiện lợi trên điện thoại và các ứng dụng tìm kiếm phù hợp nhằm tối ưu hóa việc nắm bắt và kết nối tới khách hành. Việc này góp phần phát triển nền kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nhu cầu sử dụng lao động, làm thay đổi thói quen sinh hoạt và di chuyển của người dân theo hướng tiện lợi, tích cực.

a) Việc người dân sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ để di chuyển là hoạt động tiêu dùng.

b) Việc sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ thân thiện với môi trường là thể hiện trách nhiệm xã hội của người tiêu dùng.

c) Hoạt động xe tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục cho tài xế là biểu hiện của hoạt động tiêu dùng.

d) Các hãng xe mở app trên phần mềm, tài xế kết nối với khách hàng qua app trên điện thoại là thực hiện hoạt động phân phối trao đổi.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Sau 3 năm triển khai chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP, hiện Bình Thuận có hơn 11 nghìn ha thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu. Chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2022, ngành nông nghiệp Bình Thuận đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Trồng trọt và BVTV phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai nhiều giải pháp vận động, khuyến khích nông dân đẩy nhanh sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn này. *(Nguồn: Theo báo nongnghiep.vn- 09/01/2023)*

a) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP là sản xuất xanh trong nông nghiệp.

b) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP nhằm tạo ra những sản phẩm sạch.

c) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm.

d) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP liên kết để độc quyền sản xuất thanh long.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Với chuỗi cửa hàng và trung tâm mua sắm khắp cả nước, hệ thống siêu thị A đã và đang làm cầu nối giữa người sản xuất và người tiêu dùng, đảm bảo mang đến cho người dân những sản phẩm chất lượng tốt nhất. Bên cạnh đó, hệ thống siêu thị còn đưa ra hàng loạt các chương trình giới thiệu sản phẩm, khuyến mãi, chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo, tạo sự an tâm và tin tưởng cho người tiêu dùng.

a) Siêu thị A là chủ thể trung gian trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Trong nền kinh tế thị trường mô hình siêu thị gắn liền với vai trò của chủ thể Nhà nước.

c) Các việc làm của siêu thị A vừa thể hiện trách nhiệm của chủ thể kinh tế vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

d) Siêu thị A đã làm tốt hoạt động phân phối sản phẩm.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Để có đầu ra ổn định, anh H đã liên kết với các thương lái trong việc tiêu thụ sản phẩm ổn định. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lí chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất "xanh và sạch" cho những hộ nuôi tôm lân cận.

a) Việc liên kết chặt chẽ với các thương lái chính là góp phần thực hiện tốt hoạt động phân phối – trao đổi.

b) Anh H chưa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình hoạt động này gây ô nhiễm môi trường.

c) Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao của anh H là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

d) Hoạt động của anh H đã góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy kinh tế địa phương.

—— HẾT ——

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 107**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hoạt động nào dưới đây là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng hình thức sản phẩm đối với sản xuất?
A. tiêu dùng. **B.** lao động. **C.** việc làm. **D.** sản xuất.

Câu 2. Nội dung nào dưới đây ***không*** thể hiện vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước?
A. Đảm bảo xã hội ổn định. **B.** Tạo môi trường pháp lý thuận lợi.
C. Gia tăng tỷ lệ thất nghiệp. **D.** Đảm bảo ổn định chính trị.

Câu 3. Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?
A. Cung cấp thông tin. **B.** Thúc đẩy độc quyền.
C. Phương tiện cất trữ. **D.** Tiền tệ thế giới.

Câu 4. Các công ty A, B, C và D cùng sản xuất bột giặt và cung cấp cho thị trường trong nước. Công ty A chú trọng vào đổi mới hệ thống bao bì, công ty B chú trọng đổi mới xe vận chuyển hàng hóa cho các đại lý, công ty C chú trọng vào đào tạo nguồn nhân lực. Công ty D chú trọng vào đổi mới máy móc và dây chuyền sản xuất. Việc làm của công ty B gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế?
A. lao động. **B.** sản xuất. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng.

Câu 5. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất gắn liền với việc làm nào dưới đây?
A. Cho quần áo từ thiện. **B.** May quần áo để bán.
C. Trao đổi quần áo với nhau. **D.** Mua quần áo về mặc.

Câu 6. Khi người bán đem hàng hoá ra thị trường, hàng hoá nào thích hợp với nhu cầu của xã hội thì bán được, điều đó thể hiện chức năng nào của thị trường?
A. Thừa nhận giá trị và giá trị sử dụng.
B. Gắn kết nền kinh tế thành một chỉnh thể.
C. Gắn kết nền kinh tế quốc gia với nền kinh tế thế giới.
D. Kích thích sự sáng tạo của mỗi chủ thể kinh tế.

Câu 7. Các loại thị trường nào dưới đây được hình thành dựa trên vai trò của đối tượng giao dịch, mua bán
A. Thị trường tiêu dùng, lao động.
B. Thị trường hoàn hảo và không hoàn hảo.
C. Thị trường gạo, cà phê, thép.
D. Thị trường trong nước và quốc tế.

Câu 8. Hành vi chủ thể kinh tế nào dưới đây ***không*** đúng khi tham gia vào thị trường?
A. Doanh nghiệp bán lẻ X tăng giá các mặt hàng khi chi phí vận chuyển tăng cao.
B. Trạm xăng dầu B đóng cửa không bán vì giá xăng tăng lên vào ngày mai.
C. Công ti H giảm giá mua thanh long do đối tác ngừng hợp đồng thu mua.
D. Giá rau ở chợ M tăng đột biến do rau khan hiếm, nhập về ít.

Câu 9. Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng, tích trữ hàng hóa rồi bán lại cho các đại lý?
A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể Nhà nước.
C. chủ thể trung gian. **D.** chủ thể tiêu dùng.

Câu 10. Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?
A. Chủ thể trung gian. **B.** Các điểm bán hàng.

C. Chủ thể sản xuất. D. Doanh nghiệp Nhà nước.

Câu 11. Trong các hoạt động của con người, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động

A. ít quan trọng. B. thiết yếu nhất. C. bình thường nhất. D. cơ bản nhất.

Câu 12. Ông H làm giám đốc doanh nghiệp điện tử, vừa qua ông nghe nói điện thoại smartphone của hãng S đang bị lỗi sản phẩm, ông ngừng ngay nhập các sản phẩm của hãng. Ông đã thực hiện chức năng cơ bản nào của thị trường?

A. Chức năng hạn chế sản xuất. B. Chức năng thông tin.

C. Chức năng điều tiết, kích thích. D. Chức năng thực hiện.

Câu 13. Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm xã hội của hoạt động sản xuất?

A. Công ti H sản xuất hàng hóa gắn với bảo vệ môi trường.

B. Cửa hàng xăng dầu A gian lận trong việc bán hàng.

C. Công ti E làm giả hoá đơn để được miễn giảm thuế.

D. Ông K xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường.

Câu 14. Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Hiện tại, đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con, mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân địa phương. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. Chủ thể tiêu dùng. B. chủ thể trao đổi.

C. chủ thể Nhà nước. D. Chủ thể sản xuất.

Câu 15. Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

A. sản xuất. B. cuối cùng. C. cầu nối. D. độc lập.

Câu 16. Hãy chỉ ra hoạt động sản xuất trong các hoạt động dưới đây ?

A. Trồng lúa chất lượng cao. B. Nấu cháo cho mẹ.

C. Vận chuyển vật liệu vào kho. D. Cửa hàng bán rau.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18

Do sự tác động của tình hình thế giới, đặc biệt là ảnh hưởng của chuỗi cung ứng đã tác động lớn đến hoạt động của doanh nghiệp Y chuyên về sản xuất đồ gỗ xuất khẩu. Nhằm thích ứng với các khó khăn này, doanh nghiệp đã chủ động thu hẹp sản xuất, tinh giảm một số vị trí không cần thiết, đặc biệt doanh nghiệp đã chọn giải pháp thương lượng với người lao động cùng chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, mỗi người chỉ đi làm bán thời gian và hưởng mức lương bán thời gian, sau khi sản xuất ổn định sẽ được hưởng đầy đủ mức lương.

Câu 17. Giải pháp thương lượng với người lao động trong đó mỗi người chỉ đi làm bán thời gian là biểu hiện của việc thực hiện hoạt động nào dưới đây?

A. Sản xuất. B. Trao đổi. C. Tiêu dùng. D. Phân phối.

Câu 18. Giải pháp phân phối lại nguồn lực sản xuất sẽ góp phần mang lại điều gì đối với Doanh nghiệp Y?

A. Doanh nghiệp bị phá sản, giải thể. B. Doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

C. Người lao động có thu nhập tăng. D. Sản xuất được nhiều sản phẩm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19, 20, 21

Do một số nước có chính sách hạn chế nhập khẩu nông sản của Việt Nam dẫn đến việc tiêu thụ nông sản của người nông dân gặp nhiều khó khăn. Nắm bắt được thông tin người trồng cây ăn quả ở địa phương X có nguy cơ phải vứt bỏ hàng trăm tấn hoa quả do không thể bán ra thị trường. Doanh nghiệp T đã đứng ra "giải cứu" nông dân, bên cạnh việc kêu gọi nhân viên trong công ty, doanh nghiệp đã kết nối với các siêu thị để tiêu thụ một phần nông sản, khuyến mại cho các khách hàng mua số lượng lớn. Nhờ các hoạt động này mà một phần lớn nông sản của địa phương X đã được bán kịp thời, hạn chế tối đa thiệt hại cho bà con.

Câu 19. Hoạt động nào dưới đây của doanh nghiệp T ***không*** góp phần trực tiếp vào việc giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm?

A. Kết nối với các siêu thị. B. Kêu gọi nhân viên mua hàng.

C. Khuyến mại cho khách hàng. D. Ép giá đối với người nông dân.

Câu 20. Doanh nghiệp T đóng vai trò là chủ thể

A. nhà nước. **B.** trung gian. **C.** sản xuất. **D.** tiêu dùng.

Câu 21. Trong thông tin trên, bà con nông dân tại địa phương X đóng vai trò là chủ thể

A. tiêu dùng. **B.** nhà nước. **C.** sản xuất. **D.** trung gian.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24

Cà phê là nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Kênh xuất khẩu phần lớn dưới hình thức nguyên liệu thô (cà phê nhân) chiếm đến 95% sản lượng cà phê sản xuất ra. Các doanh nghiệp chế biến sử dụng nguyên liệu từ cà phê nhân để chế biến ra cà phê rang xay, cà phê hoà tan,... Những sản phẩm này được xuất khẩu đi một số quốc gia trên thế giới hoặc tiêu thụ nội địa. Trong bối cảnh chuyển đổi số nền kinh tế, bên cạnh các kênh giao dịch truyền thống trực tiếp của thị trường cà phê thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cà phê sử dụng sàn giao dịch điện tử để kết nối với khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Câu 22. Nếu xét theo phạm vi không gian, cà phê Việt Nam được bán ở những thị trường nào dưới đây?

A. Nguyên liệu và thành phẩm. **B.** Giao dịch số.

C. Cà phê nhân và chế biến. **D.** Trong nước và quốc tế.

Câu 23. Chủ thể trung gian tham gia vào thị trường cà phê nhân là

A. Người tiêu dùng. **B.** Người mua. **C.** Các doanh nghiệp. **D.** Nhà nước.

Câu 24. Chủ thể kinh tế nào ***không*** được đề cập trong thông tin trên?

A. Tiêu dùng. **B.** Sản xuất. **C.** Nhà nước. **D.** Trung gian.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Công nghệ sản xuất sản phẩm âm nhạc là một quy trình khép kín, bao gồm nhiều công đoạn được gắn kết với nhau. Thông qua các nền tảng số, hạ tầng số, những sản phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật và tính nhân văn cao sẽ đến với công chúng, đi sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân và đóng góp tích cực cho việc thưởng thức âm nhạc của công chúng, cũng như góp phần định hướng dư luận. Những sản phẩm âm nhạc đó giúp con người sống tốt hơn, nhân văn hơn và đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

a) Hoạt động thưởng thức âm nhạc của công chúng không phản ánh hoạt động tiêu dùng.

b) Những tác phẩm có giá trị nghệ thuật và nhân văn chính là thể hiện trách nhiệm xã hội của chủ thể kinh tế.

c) Hoạt động sản xuất âm nhạc là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

d) Quá trình truyền tải các sản phẩm âm nhạc của nhà sản xuất thông qua các nền tảng số và hạ tầng số để đưa sản phẩm đến tay công chúng là biểu hiện của hoạt động phân phối.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Chủ Doanh nghiệp X sản xuất kinh doanh nông sản. Nắm bắt được xu hướng sử dụng sản phẩm nông sản hữu cơ của người tiêu dùng. Với sự hỗ trợ lãi xuất từ chương trình mục tiêu quốc gia mỗi xã một sản phẩm OCOP, Doanh nghiệp X đã chuyển hướng kinh doanh và không ngừng ứng dụng khoa học kỹ thuật để mở rộng sản xuất. Bên cạnh đó, doanh nghiệp rất chú trọng xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm thông qua các điểm bán và giới thiệu sản phẩm từ trên không gian mạng đến các điểm bán hàng bình ổn trong siêu thị. Nhờ đó hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đã mang lại kết quả tích cực.

a) Xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm là một hình thức hoạt động của chủ thể trung gian trong sản xuất kinh doanh.

b) Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản hữu cơ là thể hiện trách nhiệm xã hội của công dân.

c) Vai trò của chủ thể nhà nước thể hiện trong việc hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa cho doanh nghiệp.

d) Doanh nghiệp X vừa là chủ thể sản xuất vừa là chủ thể trung gian trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Nhận thấy nhu cầu các sản phẩm y tế tăng vọt do tác động của dịch COVID 19 công ty của anh D đã đầu tư vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh, thuê thêm nhiều nhân công sản xuất tăng ca để kịp phân phối ra thị trường. Trong khi đó do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu về mặt hàng trang trí nội thất giảm mạnh, anh N đã đóng cửa nhà xưởng, cho công nhân tạm thời nghỉ việc không lương để giảm thiệt hại. Nắm bắt được nhu cầu về dịch vụ giao hàng nhanh ngày càng phát triển chị T đã thuê thêm nhân công để mở rộng dịch vụ của mình.

a) Anh D và chị T đã vận dụng tốt chức năng thông tin của thị trường.

b) Anh D đã vận dụng tốt chức năng điều tiết của thị trường.

c) Theo phạm vi của quan hệ mua bán, anh A, anh N và chị T đều mới chỉ dừng lại ở thị trường trong nước.

d) Chỉ có anh A và anh N là chủ thể sản xuất, còn chị T là chủ thể trung gian.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Các sản phẩm điện tử đã trở thành những vật dụng quan trọng, thiết yếu trong đời sống của mọi gia đình. Tham gia chuỗi kết nối sản xuất và tiêu dùng, các siêu thị điện máy đã xuất hiện ngày càng nhiều ở các trung tâm kinh tế, những nơi tập trung dân cư. Các siêu thị đã hợp tác chặt chẽ với nhà sản xuất để cung cấp ra thị trường các sản phẩm điện tử đa dạng, trong đó các sản phẩm sử dụng công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm thải các chất khí làm gia tăng hiệu ứng nhà kính ngày càng chiếm ưu thế.

a) Ở Việt Nam, mô hình phân phối qua các siêu thị là mô hình phân phối duy nhất.

b) Việc sử dụng các sản phẩm công nghệ mới tiết kiệm điện, giảm khí thải là thể hiện trách nhiệm xã hội của người sản xuất và tiêu dùng.

c) Siêu thị điện máy là một trong những loại hình tồn tại của chủ thể trung gian.

d) Việc hợp tác giữa siêu thị với các nhà sản xuất là thể hiện mối quan hệ giữa sản xuất với tiêu dùng.

----- HẾT -----

-

-

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề 108**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khi thấy giá bất động sản tăng, anh B đã bán căn nhà mà trước đó anh đã mua nên thu được lợi nhuận cao. Anh B đã vận dụng chức năng nào dưới đây của thị trường?
A. Đại diện. **B.** Lưu thông. **C.** Thanh toán. **D.** Thông tin.

Câu 2. Theo phạm vi của quan hệ mua bán, thị trường được phân chia thành thị trường
A. hoàn hảo và không hoàn hảo. **B.** trong nước và quốc tế.
C. truyền thống và trực tuyến. **D.** cung - cầu về hàng hóa.

Câu 3. Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi một hàng hóa đem ra thị trường và được thị trường chấp nhận khi đó thị trường thực hiện chức năng nào dưới đây
A. Thông tin cho người sản xuất. **B.** Thừa nhận các thuộc tính hàng hóa.
C. Phân hóa giữa những người sản xuất. **D.** Điều tiết sản xuất và lưu thông.

Câu 4. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động
A. trao đổi. **B.** sản xuất. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng

Câu 5. Bài hát " Hát về cây lúa hôm nay" có đoạn trích: Và bàn tay xưa cấy trong gió bấc, chân lội bùn sâu dưới trời mưa phùn. Và đôi vai xưa kéo cày thay trâu … Cho đến hôm nay, những chàng trai đang lái máy cày và bao cô gái đang ngồi máy cấy…. Xét về mặt bản chất của nền kinh tế, hoạt động nào được đề cập trong bài hát trên?
A. tiêu dùng. **B.** lao động. **C.** phân phối. **D.** sản xuất.

Câu 6. Khi tiến hành phân bổ nguyên vật liệu của công ty tới các bộ phận khác nhau trong dây chuyền sản xuất, quá trình này gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế xã hội?
A. trao đổi. **B.** sản xuất. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng.

Câu 7. Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê năm 2021, dịch bệnh Covid-19 đã khiến cho hơn 100 ngàn doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Để khắc phục hậu quả, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nghị quyết cắt giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, có doanh số dưới 200 tỉ đồng/năm. Việc ban hành chính sách trên gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?
A. Chủ thể nhà nước. **B.** Chủ thể trung gian.
C. Chủ thể sản xuất. **D.** Chủ thể tiêu dùng.

Câu 8. Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, kết nối người sản xuất với người tiêu dùng?
A. Hoạt động vận chuyển - tiêu dùng. **B.** Hoạt động sản xuất - vận chuyển.
C. Hoạt động phân phối - trao đổi. **D.** Hoạt động sản xuất - tiêu thụ.

Câu 9. Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cho sản xuất được gọi là
A. chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể nhà nước. **D.** chủ thể trung gian.

Câu 10. Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng dựa trên cơ sở nào?
A. Tính chất của các mối quan hệ mua bán, trao đổi.
B. Đối tượng mua bán, trao đổi.
C. Vai trò của các đối tượng mua bán, trao đổi.
D. Phạm vi các quan hệ mua bán, trao đổi.

Câu 11. Một trong những quan hệ cơ bản của thị trường là quan hệ

A. Cầu – sản xuất. **B.** cung – cầu. **C.** Cầu – cạnh tranh. **D.** Cầu – nhà nước.

Câu 12. Mô hình kinh tế thị trường có sự điều tiết ở từng nước, từng giai đoạn có thể khác nhau tuỳ thuộc vào mức độ can thiệp của Chính phủ đối với thị trường, song tất cả các mô hình đều có điểm chung là không thể thiếu vai trò kinh tế của chủ thể nào?

A. Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng.

C. Chủ thể Nhà nước. **D.** Người sản xuất kinh doanh.

Câu 13. Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?

A. chủ thể trung gian. **B.** chủ thể sản xuất.

C. chủ thể tiêu dùng. **D.** chủ thể nhà nước.

Câu 14. Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào?

A. Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng.

C. Chủ thể trung gian. **D.** Chủ thể Nhà nước.

Câu 15. Quá trình con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là biểu hiện của hoạt động

A. sản xuất. **B.** phân phối. **C.** tiêu dùng. **D.** lao động.

Câu 16. Hiện nay, nhiều nơi ở nước ta, người nông dân bỏ lúa trồng các loại loại cây ăn quả có giá cao trên thị trường. Trong trường hợp này người nông dân đã căn cứ chức năng nào của thị trường để chuyển đổi cơ cấu cây trồng?

A. Chức năng thừa nhận giá trị.

B. Chức năng thực hiện giá trị.

C. Chức năng thông tin.

D. Chức năng điều tiết sản xuất, tiêu dùng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18,19

Anh N là một kỹ sư công nghệ thông tin làm việc tại một doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung cấp phần mềm tin học cho lĩnh vực y tế, giáo dục. Năm nay, công ty đã thực hiện thành công một dự án sản xuất phần mềm cho giáo dục, được thị trường đón nhận. Nhờ thành công này, ngoài tiền lương hằng tháng theo hợp đồng lao động, anh N và những người tham gia dự án còn được hưởng thu nhập tăng thêm theo kết quả thực hiện dự án. Từ đó đã khích lệ các thành viên công ty tích cực, chủ động và sáng tạo hơn nữa trong sản xuất kinh doanh.

Câu 17. Hoạt động sản xuất phần mềm tin học là một trong những biểu hiện của hoạt động

A. phân phối. **B.** trao đổi. **C.** tiêu dùng. **D.** sản xuất.

Câu 18. Phần thu nhập tăng thêm từ việc thực hiện dự án là biểu hiện của hình thức phân phối nào dưới đây?

A. Phân phối cho tiêu dùng. **B.** Phân phối cho sản xuất.

C. Phân phối ngoài tiêu dùng. **D.** Phân phối ngoài sản xuất.

Câu 19. Việc phân phối hợp lý đã góp phần mang lại kết quả gì cho công ty?

A. Động viên người lao động. **B.** Được thị trường từ chối.

C. Kìm chế nhân viên làm việc. **D.** Cắt giảm nhân công.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 20, 21, 22

Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm vững kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Được sự hỗ trợ vốn của Ngân hàng chính sách xã hội với số vốn trên 100 triệu đồng, anh H đã mạnh dạn tái đàn. Hiện đàn dê của anh H đã phát triển gần 1 000 con. Để có đầu ra cho sản phẩm anh H đã kết nối với các nhà hàng và các khu du lịch để quảng bá và giới thiệu sản phẩm nhờ đó mà thương hiệu thịt dê do anh H xây dựng ngày càng được mọi người đón nhận, qua đó góp phần mang lại thu nhập ổn định, tạo việc làm cho nhiều người dân.

Câu 20. Vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước được thể hiện trong thông tin trên như thế nào?

A. Hỗ trợ giải quyết việc làm. **B.** Cho vay vốn để kinh doanh.

C. Hỗ trợ về kỹ thuật chăn nuôi. **D.** Tạo đầu ra cho sản phẩm.

Câu 21. Xét về bản chất nền kinh tế, hoạt động của anh H gắn liền với chủ thể nào dưới đây của nền kinh tế?

A. chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng.
C. chủ thể nhà nước. **D.** chủ thể trao đổi.

Câu 22. Để sản phẩm của mình đến được tới người tiêu dùng, anh H đã rất chú trọng khâu nào dưới đây.
A. Nâng giá sản phẩm. **B.** Kìm chế sản xuất.
C. Kết nối với các nhà hàng. **D.** Giải quyết vấn đề việc làm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Trung Quốc đã tăng thị phần của mình trong sản lượng thép dài thế giới lên 61,2%. Trung Quốc nói riêng và châu Á nói chung vẫn là thị trường tiêu thụ thép dài chủ chốt và trong tương lai gần xu hướng này sẽ chưa thay đổi. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ hưởng lợi khi các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai.

Câu 23. Trong thông tin trên, chủ thể nào dưới đây không tham gia vào thị trường thép?
A. Nhà sản xuất. **B.** Nhà nước. **C.** Tiền tệ. **D.** Nhà nhập khẩu.

Câu 24. Nếu xét theo đối tượng mua bán, giao dịch thì thị trường được đề cập đến trong thông tin trên là
A. Thị trường thế giới. **B.** Thị trường nội địa.
C. Thị trường thép. **D.** Thị trường lao động.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Để có đầu ra ổn định, anh H đã liên kết với các thương lái trong việc tiêu thụ sản phẩm ổn định. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lí chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất "xanh và sạch" cho những hộ nuôi tôm lân cận.

a) Việc liên kết chặt chẽ với các thương lái chính là góp phần thực hiện tốt hoạt động phân phối – trao đổi.

b) Hoạt động của anh H đã góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy kinh tế địa phương.

c) Anh H chưa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình hoạt động này gây ô nhiễm môi trường.

d) Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao của anh H là biểu hiện của hoạt động sản xuất.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau

Sau 3 năm triển khai chương trình sản xuất thanh long theo VietGAP, hiện Bình Thuận có hơn 11 nghìn ha thanh long đạt tiêu chuẩn VietGAP, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu. Chương trình sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2022, ngành nông nghiệp Bình Thuận đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Trồng trọt và BVTV phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai nhiều giải pháp vận động, khuyến khích nông dân đẩy nhanh sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn này. *(Nguồn: Theo báo nongnghiep.vn- 09/01/2023)*

a) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP liên kết để độc quyền sản xuất thanh long.

b) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP là sản xuất xanh trong nông nghiệp.

c) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP nhằm tạo ra những sản phẩm sạch.

d) Sản xuất thanh long theo hình thức VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau

Với sự phát triển mạnh mẽ, mô hình xe công nghệ, dịch vụ taxi, "xe ôm" công nghệ thân thiện với môi trường, giao hàng nhanh,... tại các thành phố lớn ngày càng trở nên sôi động hơn. Để hoạt động này đạt hiểu quả và chuyên nghiệp. Các hãng xe không ngừng tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục và các kỹ năng cơ bản cho tài xế. Để kết nối khách hàng, các hãng đã đầu tư các app tiện lợi trên điện thoại và các ứng dụng tìm kiếm phù hợp nhằm tối ưu hóa việc nắm bắt và kết nối tới khách hành. Việc này góp phần phát triển nền kinh tế - xã hội, tạo việc làm và nhu cầu sử dụng lao động, làm thay đổi thói quen sinh hoạt và di chuyển của người dân theo hướng tiện lợi, tích cực.

a) Hoạt động xe tuyển dụng tài xế và kí kết hợp đồng, chuẩn bị phương tiện, trang phục cho tài xế là biểu hiện của hoạt động tiêu dùng.

b) Các hãng xe mở app trên phần mềm, tài xế kết nối với khách hàng qua app trên điện thoại là thực hiện hoạt động phân phối trao đổi.

c) Việc người dân sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ để di chuyển là hoạt động tiêu dùng.

d) Việc sử dụng các dịch vụ xe ôm công nghệ thân thiện với môi trường là thể hiện trách nhiệm xã hội của người tiêu dùng.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau

Với chuỗi cửa hàng và trung tâm mua sắm khắp cả nước, hệ thống siêu thị A đã và đang làm cầu nối giữa người sản xuất và người tiêu dùng, đảm bảo mang đến cho người dân những sản phẩm chất lượng tốt nhất. Bên cạnh đó, hệ thống siêu thị còn đưa ra hàng loạt các chương trình giới thiệu sản phẩm, khuyến mãi, chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo, tạo sự an tâm và tin tưởng cho người tiêu dùng.

a) Trong nền kinh tế thị trường mô hình siêu thị gắn liền với vai trò của chủ thể Nhà nước.

b) Siêu thị A đã làm tốt hoạt động phân phối sản phẩm.

c) Các việc làm của siêu thị A vừa thể hiện trách nhiệm của chủ thể kinh tế vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

d) Siêu thị A là chủ thể trung gian trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

------ HẾT ------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi .....

Bài thi: GDKTPL 10 ..... Ngày thi: ...../...../ 20.....

Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 1	1. Hội đồng thi:.....
	2. Điểm thi:.....
	3. Phòng thi số:.....
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 2	4. Họ và tên thí sinh:.....
	5. Ngày sinh: ...../...../.....(Nam/ Nữ).
	6. Chữ ký của thí sinh:.....

7. Số báo danh

0	○	○	○	○	○
1	○	○	○	○	○
2	○	○	○	○	○
3	○	○	○	○	○
4	○	○	○	○	○
5	○	○	○	○	○
6	○	○	○	○	○
7	○	○	○	○	○
8	○	○	○	○	○
9	○	○	○	○	○

8. Mã đề thi

○	○	○	0
○	○	○	1
○	○	○	2
○	○	○	3
○	○	○	4
○	○	○	5
○	○	○	6
○	○	○	7
○	○	○	8
○	○	○	9

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

PHẦN I

	A	B	C	D
1	○	○	○	○
2	○	○	○	○
3	○	○	○	○
4	○	○	○	○
5	○	○	○	○
6	○	○	○	○
7	○	○	○	○
8	○	○	○	○
9	○	○	○	○
10	○	○	○	○

	A	B	C	D
11	○	○	○	○
12	○	○	○	○
13	○	○	○	○
14	○	○	○	○
15	○	○	○	○
16	○	○	○	○
17	○	○	○	○
18	○	○	○	○
19	○	○	○	○
20	○	○	○	○

	A	B	C	D
21	○	○	○	○
22	○	○	○	○
23	○	○	○	○
24	○	○	○	○
25	○	○	○	○
26	○	○	○	○
27	○	○	○	○
28	○	○	○	○
29	○	○	○	○
30	○	○	○	○

	A	B	C	D
31	○	○	○	○
32	○	○	○	○
33	○	○	○	○
34	○	○	○	○
35	○	○	○	○
36	○	○	○	○
37	○	○	○	○
38	○	○	○	○
39	○	○	○	○
40	○	○	○	○

PHẦN II

	Câu 1		Câu 2	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a,	○	○	○	○
b,	○	○	○	○
c,	○	○	○	○
d,	○	○	○	○

	Câu 3		Câu 4	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a,	○	○	○	○
b,	○	○	○	○
c,	○	○	○	○
d,	○	○	○	○

	Câu 5		Câu 6	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a,	○	○	○	○
b,	○	○	○	○
c,	○	○	○	○
d,	○	○	○	○

	Câu 7		Câu 8	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a,	○	○	○	○
b,	○	○	○	○
c,	○	○	○	○
d,	○	○	○	○

PHẦN III

	Câu 1				Câu 2				Câu 3				Câu 4				Câu 5				Câu 6			
-	○				-	○			-	○			-	○			-	○			-	○		
,		○	○		,		○	○	,		○	○	,		○	○	,		○	○	,		○	○
0	○	○	○	○	0	○	○	○	0	○	○	○	0	○	○	○	0	○	○	○	0	○	○	○
1	○	○	○	○	1	○	○	○	1	○	○	○	1	○	○	○	1	○	○	○	1	○	○	○
2	○	○	○	○	2	○	○	○	2	○	○	○	2	○	○	○	2	○	○	○	2	○	○	○
3	○	○	○	○	3	○	○	○	3	○	○	○	3	○	○	○	3	○	○	○	3	○	○	○
4	○	○	○	○	4	○	○	○	4	○	○	○	4	○	○	○	4	○	○	○	4	○	○	○
5	○	○	○	○	5	○	○	○	5	○	○	○	5	○	○	○	5	○	○	○	5	○	○	○
6	○	○	○	○	6	○	○	○	6	○	○	○	6	○	○	○	6	○	○	○	6	○	○	○
7	○	○	○	○	7	○	○	○	7	○	○	○	7	○	○	○	7	○	○	○	7	○	○	○
8	○	○	○	○	8	○	○	○	8	○	○	○	8	○	○	○	8	○	○	○	8	○	○	○
9	○	○	○	○	9	○	○	○	9	○	○	○	9	○	○	○	9	○	○	○	9	○	○	○

Trường THPT Nguyễn Quốc Trinh

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I LỚP 10

Môn thi: Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

Câu hỏi	MÃ ĐỀ THI									
	Đề gốc lẻ	101	103	105	107	Đề gốc chắc	102	104	106	108
1	A	A	A	D	A	C	B	A	B	D
2	D	B	A	D	C	A	A	C	B	B
3	B	B	A	C	A	B	A	D	B	B
4	A	D	C	D	C	A	C	A	A	B
5	B	D	C	D	B	C	C	D	C	D
6	C	B	A	C	A	C	D	B	A	C
7	D	A	A	B	A	B	D	A	D	A
8	A	B	C	C	B	A	C	B	A	C
9	B	C	D	A	C	D	A	C	C	B
10	D	A	A	A	C	B	B	C	C	C
11	A	B	C	A	D	D	C	A	D	B
12	D	A	D	D	B	A	C	A	A	C
13	A	C	D	D	A	B	D	B	B	D
14	C	C	D	D	D	D	D	D	B	D
15	B	C	C	A	C	D	D	A	A	C
16	C	A	A	A	A	B	A	D	D	D
17	A	B	D	C	D	C	B	D	B	D
18	C	A	C	A	B	B	C	B	B	A
19	D	C	B	B	D	C	D	D	B	A
20	C	B	C	B	B	A	D	B	A	B
21	A	B	D	D	C	A	C	A	D	A
22	A	B	C	C	D	C	C	C	A	C
23	B	B	D	C	C	D	C	C	B	B
24	D	A	D	A	C	C	D	D	C	C
25	ĐĐSĐ	SSĐĐ	SĐĐĐ	ĐĐSĐ	SĐĐĐ	ĐĐĐS	SĐĐĐ	ĐĐĐS	ĐĐSĐ	ĐĐSĐ
26	ĐSĐĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	ĐĐSĐ	ĐĐSĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐĐĐS	ĐĐSĐ	SĐĐĐ
27	ĐSSĐ	ĐĐĐS	SĐSĐ	SĐĐS	ĐĐSS	ĐĐĐS	ĐĐSĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐĐ
28	ĐĐSS	ĐSSĐ	ĐSSĐ	ĐSĐS	SĐĐS	ĐĐĐS	ĐĐSĐ	ĐĐĐS	ĐSĐĐ	SĐĐĐ